



Rạng Đông

58

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bỏ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.



Rạng Đông

58



CƠ-QUAN CHUYÊN PHỔ-BIỆN GIÁO-LÝ TIN-LÀNH

của HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
(xuất-bản hằng tháng)

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút :
NGUYỄN-VĂN-VẠN

Tòa-soạn :
5/13, Hòa-Hung
SAIGON



Giấy phép số 5942/BTT/BC
ngày 14-10-1964



GIÁ BÁO :
Mỗi tập : 20đ
Mỗi năm : 220đ



Số **58**
THÁNG NĂM
1970

Quản-ly :

Mục-sư **LƯU-VĂN-MÃO**

Hộp thư 329 — Saigon

Trong số này :

①

- Món ăn Tinh-thần (Xã-thuyết)
- Nhà Khoa-Học với niềm tin Cơ-dốc
- Tỵ-nạn xúc cảnh
- Sự cứu-rỗi con người không thể làm được
- Bên trong cái chén
- Lên cung trăng
- Lá thư quên viết
- Hậu-quả của một quyết định
- Lão phù-thủy vút bỏ đồ nghề
- Hội-nghị Sách báo Tin-Lành Á-Châu
- Về sau sẽ biết
- Xem và ném thử
- Đa màu và tự-do

**HOAN-NHINH ĐẠI HỘI-ĐỒNG
TỔNG- LIÊN-HỘI LẦN THỨ XXXVII
CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH V.N.
(Hợp tại Saigon từ 24-28/5/1970)**



MÓN ĂN

TÌNH THẦN

CÁCH đây ít lâu, một người ở Ấn-độ mở tủ sách của mình để tìm một quyển sách đọc. Đang khi ông loay-hoay tìm bỗng cảm thấy đau buốt nơi đầu ngón tay như bị một mũi kim chích vào. Chỉ mấy tiếng đồng-hồ sau thì ông chết, và vì là một trường hợp khả-nghi nên nhà chức-trách đã hạ lệnh mổ thi-thể của ông để tìm hiểu lý-do. Khi mổ và khám-nghiệm nhà luật-y kết-luận là nạn-nhân chết vì một thứ độc-lổ. Trong cuộc điều-tra, khi người ta khám tủ sách của nạn-nhân thì thấy bên trong tủ sách có một con rắn, một

loại rắn rất độc, nằm khoanh tròn. Thì ra ông đã chết vì bị con rắn nấp trong tủ sách cắn.

Đọc màu tin trên đây chúng tôi liên-tưởng đến sách báo mà chúng ta đọc hằng ngày. Kể từ một phần tư thế-kỷ này, nhờ chiến-dịch chống nạn mù chữ mà số người thất-học trên thế-giới đã giảm bớt rất nhiều. Theo quyển «Key Strategy in Missions Today» (Chiến-lược Chính-yếu trong Các Hội Truyền-giáo Ngày nay) của Eugene A. Erny thì, trong 25 năm qua thế-giới đã có thêm trên 200 triệu

người lớn biết đọc và biết viết. Nếu cứ cái đà này thì chỉ trong một thế-hệ nữa, số người biết đọc sẽ có thêm 500 triệu. Trong khi ấy số sách báo xuất-bản cũng mỗi ngày một tăng-gia để cung-ứng cho nhu-cầu đọc-giả.

Trong một tài-liệu của Nene Ramientos, Chủ-bút tạp-chí Crusade xuất-bản tại Phi-luật-tân, vừa thuyết-trình tại Đại-hội Báo-chi Tin-lành Á-châu họp tại Tân-giá-ba vào tháng 4-1970, tác-giả cho biết trong một cuộc sừ-khảo mới nhất, người ta được biết năm qua có năm quốc-gia được kể là đứng đầu thế-giới về việc xuất-bản sách, theo thứ-tự như sau : dẫn đầu là Nga-sô với 60.000 quyển, thứ hai là Nhật-bản 24.000 quyển, thứ ba là Anh-quốc 19.000, thứ tư là Ấn-độ 18.000 và thứ năm là Mỹ-quốc 12.000 tác-phẩm.

Rất tiếc chúng tôi chưa được biết số sách xuất-bản tại Việt-nam ta trong năm qua là bao nhiêu tác-phẩm. Tuy nhiên, riêng về báo-chi theo số-liệu của Bộ Thông-Tin trong việc ấn-định thành-phần tham-dự Đại-Hội Báo-Chi 1970 họp tại khách-sạn Hoàn,

Mỹ (Saigon) ngày Chúa-nhật 22-3-1970 vừa rồi thì riêng ở thủ-đô có đến 25 tờ nhật-báo Việt-ngữ và 69 tạp-chí !

Người ta thường gọi sách báo là những « món ăn tinh-thần. » Nhưng phải chăng tất cả những ấn-phẩm mà chúng ta mua đọc hằng ngày thực-sự là những món ăn làm-bổ cho tinh-thần? Chắc qui vị đều đồng ý với kẻ viết bài này, những món ăn ấy rất hiếm. Trái lại, một số khá nhiều những báo chưa-đúng nững nội-dung cũng như hình-ảnh khủ tai-hại cho tinh-thần của chúng ta, và nhất là cho những đầu óc thơ-ngây của con-cái chúng ta. Đó là những con rắn độc sẵn-sàng để giết chết bất cứ người nào đụng đến nó.

Hôm nay chúng tôi muốn giới-thiệu cùng qui vị một «món ăn tinh-thần» thực-sự. Đó là một Quyền Sách Kỹ-diệu, giúp cho con người biết rõ về quá-khứ, hiện-tại và tương-lai của mình; chẳng những thế, Quyền Sách ấy còn giúp cho qui-vị biết cách giải-quyết những nan-đề trong đời sống của mình, đặc-biệt là vấn-đề cứu-rỗi linh-hồn. Chắc qui vị đọc đến đây đã đoán biết Quyền Sách ấy là Quyền gì rồi.

Vàng, đó chính là Quyển Kinh-Thánh, một Tác-Phẩm có một không hai vì không phải là lời của loài người mà là Lời của chính Thượng-Đế để làm khuôn vàng thước ngọc cho nhân-loại chúng ta. Theo tài-liệu của Thánh-Kinh Hội Liên-hiệp, một tổ-chức chuyên việc phổ-biến Kinh-Thánh khắp thế-giới thì cho đến cuối năm 1968, Kinh-Thánh đã được phiên-dịch ra 1392 thứ tiếng, và riêng trong năm ấy (tức 1968) đã có đến 110.507.890 quyển Kinh-Thánh toàn bộ hay phân bộ được bán ra.

Khoa-học càng phát-triển, Kinh-Thánh càng được phổ-biến chứ không như một số người thiên-cận cho rằng con người càng văn-minh thì Kinh-Thánh càng lạc-hậu. Bằng-chứng là Kinh-Thánh càng ngày càng được phiên-dịch ra nhiều thứ tiếng, và con số bán ra mỗi ngày một cao hơn. Vì chỉ có Kinh-Thánh mới đem lại sự sáng cho tâm-hồn chúng ta, sự bình-an cho những tâm-trạng rối-rang, và món ăn tâm-bổ cho những linh-hồn khao-khát. Thánh Phaolô đã viết cho môn-đệ của mình là Ti-mô-thê rằng : « Từ khi con còn thơ-ấu đã biết Kinh-Thánh vốn có thể khiến con khôn-ngan

đề được cứu khỏi đức-tin trong Đức Chúa Jê-sus-Christ. Cả Kinh-Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời hà hơi vào, có ích cho sự dạy-dỗ, bổ-trách, sửa-trị, dạy người trong sự công-bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn-vẹn và sẵn-sẵn để làm mọi việc lành » (II Ti-mô-thê 3:14-17).

Chúng tôi tha-thiết mong quý vị là những người chưa đọc Kinh-Thánh, hãy sốt-sắng tìm đọc. Ai đã đọc rồi, hãy đọc trở lại cẩn-thận với một tâm lòng thăm-nguyện xin Thượng-Đế banThánh-Linh của Ngài soi sáng cho quý vị thấu hiểu Lời quý-báu của Ngài. Chứng lời tin rằng nếu quý vị đọc Kinh-Thánh với một tâm lòng thành-khôn như trên chắc-chắn quý vị sẽ thỏa-mãn với món ăn tinh-thần vô-giá này vậy. A-men.

R .Đ.

Quý vị độc-giả nào mua Kinh-Thánh bằng tiếng Việt, Anh, Hoa, Pháp, v.v... xin liên-lạc với Thánh-Kinh Hội, số 39, đường Sương-nguyệt-Ánh, Sài-gon, hoặc Nhà Sách Tin-Lành, 14 đại-lộ Hồng-Bàng Chợ-lớn ; ai muốn theo học Lớp Thánh-Kinh Hàm-thụ miễn-phi xin viết thư cho bản-báo hoặc Hộp thư 329, Saigon.



NHÀ KHOA-HỌC

VỚI NIỀM-TIN

CO'-ĐỐC :

Tiến-sĩ ELMER W. ENGSTROM

Tiến-sĩ Elmer W. Engstrom là Giám-đốc kiêm Chủ-tịch Ban Chấp-hành Công-ty Vô-tuyến Mỹ-quốc (Radio corporation of American viết tắt là RCA). Với chức vụ Tổng Giám-đốc giữ-phần nghiên-cứu cho công ty RCA, Tiến-Sĩ Engstrom đã gánh phần lớn trách-nhiệm thực hiện cái chương-trình đã đưa đến việc phổ-biến sử-dụng vô-tuyến truyền-hình và tân phương-pháp vô-tuyến truyền hình màu điện tử. Ông được mười bốn trường đại-học trong số có cả trường đại-học Nữ-Ước trao tặng cấp bằng tiến sĩ danh-dự ; ngoài ra ông còn có nhiều bằng thưởng khác về tài lãnh-đạo của ông trong lãnh-vực nghiên cứu khoa-học.

« **T**ÔI không thấy có lý-do nào để người ta cảm thấy rằng Thánh-Kinh đặt một giới-hạn cho sự thực-nghiệm của con người trong lãnh-vực khoa-học và kỹ-thuật—chẳng hạn trong nỗ-lực của con người nhằm du hành trong không-gian bên ngoài địa-cầu. Thực ra, tất cả cái gì con người đang làm chỉ là đọc theo bản họa-đồ của Đấng Tạo-hóa, chứ con người

không làm nên được cái gì mới hết. »

Người nói câu trên là Tiến-Sĩ Elmer W. Engstrom, Tổng Giám-đốc kiêm chủ-tịch ban chấp hành của Công-ty Vô-Tuyến Mỹ-quốc tức RCA (Radio Corporation of America). Tiến sĩ Engstrom được báo TIME mô-tả là « chính-xác » và « nhà nghề ». Đã từ lâu ông vẫn được nhìn

nhận là một nhân-vật lãnh-đạo trong ngành phát-triển khoa học và kỹ-thuật. Hãng RCA, với hơn 100.000 nhân-viên giúp việc. (kể những học-viên giúp việc cho hãng Truyền Thanh Truyền Hình Quốc-gia thuộc hệ-thống RCA), đã có tầm ảnh-hưởng đáng kể tới đời sống hàng ngày của nhân-dân Mỹ.

Trong thời-gian 37 năm làm việc với hãng RCA, Tiến-sĩ Engstrom thủ vai trò nòng cốt trong công-cuộc tìm-tòi và phát-triển các khí-cụ truyền tin.

Trong những năm đầu của thập-niên 1930, khi vô-tuyến truyền-hình đối với người dân trung-bình vẫn còn là một chuyện xa lác xa lơ, Tiến-sĩ Engstrom đã bắt đầu giám-sát chương trình tích-cực nghiên-cứu và phát-triển vô tuyến truyền-hình của hãng RCA. Ông đem tới cho chương-trình này cái khái-niệm vô-tuyến truyền hình là một hệ-thống toàn-bộ, đưa ra một trong những ví-đụ đại qui-mô đầu-tiên về cách-thức kỹ-thuật của hệ-thống, cách-thức này sau đó được coi là tiêu-chuẩn trong việc giải-quyết các dự-án kỹ-thuật

lớn-lao. Binh-luận về đường-lối mới này trong lãnh-vực truyền hình, Tiến-sĩ Engstrom sau này nhớ lại, « Chúng tôi bắt tay vào việc cố tìm hiểu rõ hơn xem cần phải có những gì để thực-hiện những tiêu-chuẩn truyền-hình có phẩm-giá khá cao để phục-vụ công-chúng trong những buổi truyền hình đều-đặn. »

Trong kỳ Hội Chợ Quốc-Tế mở tại Nữu-Uớc năm 1939 hãng RCA đem giới-thiệu máy vô-tuyến truyền hình đã hoàn-thành và sẵn-sàng để dân-chúng sử-dụng. Lễ khai-mạc Hội Chợ được thu hình, và Tổng Thống Roosevelt đứng nói trên « Sân Hòa-Bình » là vị Tổng-Thống Mỹ đầu-tiên xuất-hiện trên màn ảnh vô-tuyến truyền hình.

Trong thời-kỳ Đại Chiến II, Tiến-Sĩ Engstrom điều-khiển công-cuộc nghiên-cứu trong các



ngành ra-đa, ra-đi-ô, vô-tuyến truyền hình không-vận, điện-tử, và thính học hay âm-hưởng học, (acoustics).

Sau khi chiến-tranh kết-thúc, Tiến-sĩ Engstrom với tư-cách là người đứng đầu các phòng thí-nghiệm của hãng RCA đã lãnh-đạo các khoa-học và kỹ-thuật gia-của hãng trong công-tác phát-triển một hệ - thống vô-tuyến truyền-lĩnh điện-tử màu. Hãng RCA đã phải chi tiêu khoảng từ 120 tới 150 triệu đô-la vào việc tìm - tòi để thực-hiện vô-tuyến truyền-hình màu.

Nhờ tài giỏi và sự tận tâm làm việc, Tiến-sĩ Engstrom đã giữ những chức-vụ mỗi ngày một thêm quan-trọng trong hãng RCA. Ông là đệ-nhất Phó Giám-Đốc hãng RCA trong sáu năm, rồi giữ chức Giám-đốc trong 4 năm. Ngày 1 tháng Giêng năm 1966 ông được cử lên giữ chức Tổng Giám-đốc kiêm Chủ Tịch Ban Chấp-Hành.

Theo Tiến-sĩ Engstrom, ông có tinh-cách « một kỹ-sư nhiều hơn là một khoa-học gia ». Ông sanh ở Minneapolis năm 1901, tốt-nghiệp

Đại-học Minnesota năm 1923 với cấp bằng Cử-Nhân Khoa-Học ngành Điện-cơ. Cho tới nay đã có mười bốn trường học khác nhau kê cả trường Đại-Học Nữ-Uớc và Rutgers đã trao tặng ông nhiều bằng Tiến-sĩ danh-dự về các ngành khoa-học, luật, kỹ-thuật và mỹ-thuật.

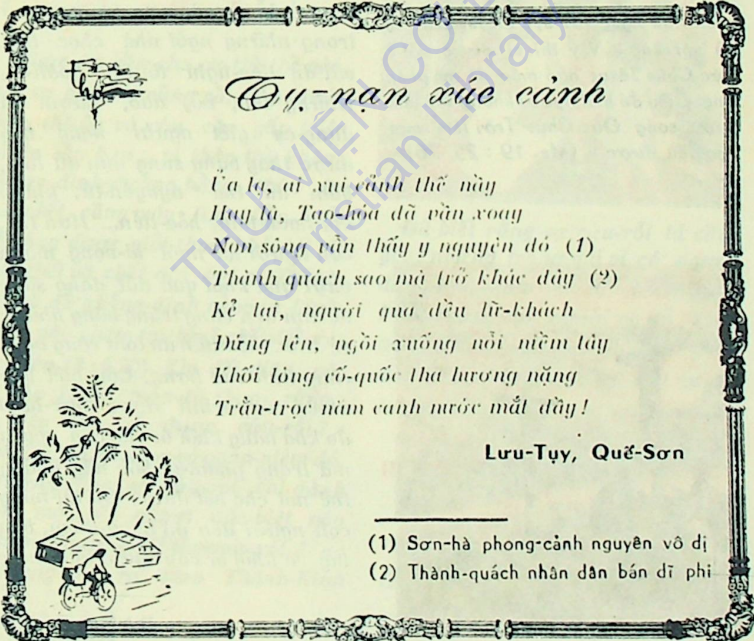
Ngoài ra Tiến-sĩ Engstrom còn nhận được nhiều giải thưởng và huy-chương danh-dự khác đối với công lãnh-đạo của ông trong lãnh-vực khoa-học. Năm 1950 Đại-học Minnesota trao tặng ông huy-chương vàng « Giải Thưởng Thành-Tích Xuất-sắc » để tưởng-thưởng « công lao tiên - phong nghiên - cứu vô - tuyến truyền hình ». Năm 1959 ông nhận được giải thưởng Quốc-tế Christopher Columbus về Vô-Tuyến Viễn-Thông để tưởng thưởng tài « lãnh đạo vượt bực trong việc khai-triển và thực hiện vô-tuyến truyền hình. » Nước Thụy-Điền là quê cha đất tổ của Tiến-sĩ Engstrom, và nước Ý đã trao tặng ông nhiều giải thưởng qui giá. Hiệp-Hội Kỹ-Nghệ Điện-Tử đã trao tặng ông huy-chương danh dự năm 1962 để ghi nhận

công lao đóng góp của ông vào công-cuộc phát-triển ngành kỹ-nghệ điện-tử. Trên đây mới chỉ kể tới một số ít trong những vinh-dự Tiến-sĩ Engstrom đã nhận được.

Lần đầu tiên tôi được biết Tiến-sĩ Engstrom cũng là một tín đồ Tin Lành khi tôi xem phim truyền giáo của Billy Graham nhan đề « Con Người trong Chiều thứ Năm » (Man in the Fifth Dimension) tại Hội chợ Quốc-tế Nữ-

trước. Sau đây, ông Herbert J. Taylor, Chủ-Tịch Ban Giám Đốc Công Ty Nhôm, đề-nghị nên đưa thêm Tiến Sĩ Engstrom vào trong loạt bài viết về những tín-đồ Tin-Lành lỗi-lạc. Muốn gặp vị Tổng Giám-đốc hãng RCA để phỏng vấn tôi đã phải hẹn-hò từ ba tháng trước.

Vào đúng 1 giờ 45 chiều một ngày âm-áp tôi tới văn-phòng của Tiến sĩ Engstrom ở trên tầng lầu thứ 53 trong trụ-sở của hãng
(Coi tiếp trang 4)



Thy-nạn xúc cảnh

Ưa lạ, ai xúc cảnh thế này
Hay là, Tao-hóa đã vờ xoay
Non sông vẫn thấy y nguyên đó (1)
Thành-quách sao mà trở khác đây (2)
Kể lại, người quá đỗi lữ-khách
Đứng lên, ngời xuống nỗi niềm tày
Khối lòng cố-quốc tha lương nặng
Trần-trọc nằm canh nước mắt đây!

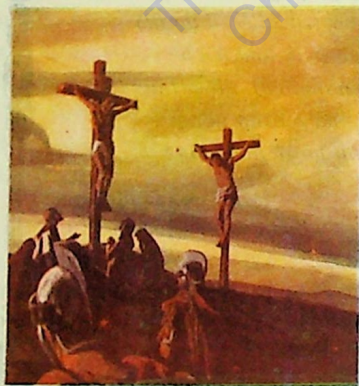
Lưu-Tụy, Quế-Sơn

- (1) Sơn-hà phong-cảnh nguyên vô dị
(2) Thành-quách nhân dân bán dĩ phi

Sự cứu-rỗi, con người

KHÔNG THỂ LÀM ĐƯỢC

« Môn-đồ nghe lời ấy, thì lấy làm lạ mà nói rằng: Vậy thì ai được rỗi? Đức Chúa Jêsus ngó môn-đồ mà phán rằng: Điều đó loài người không thể làm được song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được » (Ma. 19 : 25, 26)



Ở vào thế-kỷ « nguyên-lử, khinh-khí, hạch-lâm » này ai cũng phải nhìn nhận rằng sự khôn-ngoan và khả-năng con người tiến-bộ đến mức tối-da trong mọi lãnh-vực : khoa-học, kinh-tế, chính-trị, văn-hóa, y-lê, quân-sự... Đê thay cách đi bộ bằng đôi chân ngày nay con người dùng xe hơi lâu thủy, máy bay đủ loại với tốc-lực nhanh tối-da để đi từ tỉnh này đến tỉnh kia hay từ nước này đến nước khác chỉ trong vài tiếng đồng-hồ. Thay vào lối sống « ăn-lông ở lỗ » ngày nay con người ở trong những ngôi nhà chọc trời với đủ tiện-nghi tối-tân hoàn-bị. Những tên, nỏ, dao, gươm là dụng-cụ giết người ngày nay được thay bằng súng đạn đủ loại, bom đủ thứ : nguyên-lử, khinh khí hạch-lâm, hỏa-tiến... Hơn thế, con người lại nuôi hi-vọng muốn vượt qua khỏi quả đất dạng sống để tìm đến cung trăng bằng những vệ tinh. Hỏa-tiến đủ loại càng ngày càng tinh-xảo hơn... Còn biết bao nhiêu công-trình được thực-hiện do khả năng khối óc của con người mà trong phạm-vi bài này không thể nói cho hết được. Dù tài-năng con người đến độ tuyệt-diêm, bàn tay và khối óc con người làm được

RẠNG-ĐÔNG

mọi việc phi - thường như thế, nhưng có một điều con người không thể làm được, ấy là Sự Cứu-rỗi. Và thật thế, trước sự cứu-rỗi con người đành bó tay, đúng như lời Chúa Jê-sus đã xác-dịnh trước môn-đồ : Điều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. »

Trước hết, mời quý vị suy-nghĩ về :

I.— SỰ CỨU-RỐI LÀ MỘT NHU-CẦU THIẾT-YẾU

Thức ăn cần cho cơ-thể thế nào, thì sự cứu-rỗi cũng cần cho linh-hồn thế ấy và còn cần gấp triệu triệu lần hơn ; vì thân-thể không được dinh-dưỡng bằng thức ăn sẽ chết, cũng vậy linh hồn nếu không được giải-thoát khỏi tội thì sẽ chết và chết đời đời vì Thánh-Kinh đã khẳng-dịnh rằng : « Linh-hồn nào phạm tội thì sẽ chết » (Ê-xê-chi-ên 18 : 4,20). Khi đối-diện với Chúa Jê-sus, môn-đồ thưa rằng : « Vậy thì ai được cứu-rỗi ? »

Nhiều người cũng có quan-niệm đó, tưởng rằng sự cứu-rỗi chỉ dành cho một số người đặc-biệt nào được Thượng-Đế thương-xót đến ; nhưng thật ra theo Thánh-Kinh

chứng-quyết rằng : « Vì mọi người đều đã phạm tội, hụt mất sự vinh-hiền của Đức Chúa trời » (La. 3: 23). Sự cứu-rỗi là nhu-cầu thiết-yếu cho mọi người vì không phân-biệt chủng-tộc, ngôn-ngữ, không luận giai-cấp qui-tộc hay bần-nông, không kể đến tuổi-tác già trẻ lớn nhỏ. Tất cả mọi người cần được cứu-rỗi, vì « mọi người đều đã phạm tội. »



Đã biết rằng sự cứu-rỗi là cần-yếu, nhưng trong quý vị có người đang phân-tâm và tự hỏi rằng : Phải chăng con người có đủ khả-năng làm nên sự cứu-rỗi ? Để giải đáp mỗi phân-tâm này, mời quý-vị suy-nghĩ về :

II.— SỰ CỨU-RỐI CON NGƯỜI KHÔNG THỂ LÀM ĐƯỢC.

— Con người đầu-tiên được Đấng Tạo-hóa dựng nên thiện-mỹ

nhưng con người phạm tội và trở nên ô-uế xấu-xa trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng Thánh-khiết, mỗi tương-giao giữa Đức Chúa Trời và con người bị tội-lỗi làm gián-đoạn. Người không đủ khả-năng làm sạch vết bầm bóa viu trong tâm-khâm mình, người không thể che đậy sự nhớp-nhơ, hoen-ố dưới mắt Thượng-Đế dù dưới hình-thức nào.

— Con người cũng không thể chuộc lỗi mình, không thể tự giải-thoát khỏi gông-cùm của tội-khiên, vì giá chuộc tội rất cao chỉ có Đấng không hề phạm tội mới chuộc cho được.

— Con người cũng không thể thay đổi chính lòng mình. Lòng

người đầy xấu-xa, như Kinh-thánh chứng: «đầy-dẫy mọi sự không công-bình, độc-ác, tham-lam hung-dữ, ghen-ghét, giết người, cãi-lầy, dối-trá giận-dữ, hay mách, gièm-chê, chẳng tin-kính, xúc-xỉợc, kiêu-ngạo, khoe-khoang, khôn-khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ, dục-dột, trái lời giao-trớc, không có linh-nghĩa tự-nhiên, không có lòng thương-xót...» (La.1 : 29-31). Người không tự thay đổi được lòng mình dùng như một thí-dụ điển-hình được nêu trong Thành-kinh «Người Ê-thi-ô-bi có thể đổi được da mình, hay là con heo đổi được vằn nó chăng? nếu được thì các người là kẻ làm dữ đã quen rồi, sẽ làm lành được» (Giê. 13 : 23)



— Con người không thể mua sự cứu-rỗi bằng công-việc mình. Dù công-việc của người có thánh-thiện đến đâu đi nữa cũng bị xem là hoen-ố trước mặt Đấng Chúa Trời thánh-khiết. Ngày nay, có biết bao người lầm tưởng rằng nhờ những công-luộc từ-thiện, chân-bần, bố-thác, khổ tu... để được cứu-rỗi nhưng thật ra chỉ luống công chẳng khác nào người đang khát mà dùng rồ để múc nước vậy.

Nói một cách quả-quyết, người không thể làm được sự cứu-rỗi vì người là tội-nhân ghê-tởm trước mặt Đấng Chúa Trời, không tự giải thoát được.

Với Sự cứu-rỗi con người không thể làm được, có lẽ quý vị sẽ hỏi: Vậy ai có thể làm được? Xin thưa rằng:

III. SỰ CỨU-RỎI CHỈ CÓ ĐỨC CHÚA TRỜI LÀM ĐƯỢC

Đối với người, sự cứu-rỗi là việc bất năng, nhưng Đấng Chúa Trời có khả năng làm được.

— Tội-nhân là kẻ chống-ngịch Ngài, không phải mắc tội với người

bên với trời. Dù là mắc tội với trời thì phải đến cùng Đấng Chúa Trời tạ lỗi, không phải phải qua trung-gian bằng một ông thần thánh, hay người nào trên đời. Khi người con trai du-đãng dần thân vào những cuộc truy-lạc hư-hoại, sau nhiều ngày hối-hận để rồi quay gót trở về nhà cha mà thưa rằng: «Thưa cha, tôi đã dưng tội với Trời với cha». Vua Đa-vít, tác-giả nhiều bài thơ danh tiếng trong Thi-thiên đã thưa cùng Chúa trong thiển 51: 4 rằng: «Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ một mình Chúa thôi, Và làm điều ác trước mặt Chúa; Hài cho Chúa được xưng công-bình khi Chúa phán, Và được thanh-sạch khi Chúa xét-doán.»

— Tuy người chống-ngịch Đấng Chúa Trời nhưng Ngài vẫn có lòng yêu-thương, và tình thương ấy được thực-hiện bằng cách hi-sinh Con độc-sanh Ngài là Chúa Giê-sus Christ để làm giá chuộc tội cho loài người. Thánh Giăng, người đã nhận tình thương ấy chứng quyết rằng: «Này, sự yêu thương ở lại đây: ấy chẳng phải chúng ta đã yêu Đấng Chúa Trời, nhưng Ngài đã yêu chúng ta, và

sai Con Ngài làm của lễ chuộc tội chúng ta» (1 Giăng 4 : 10).

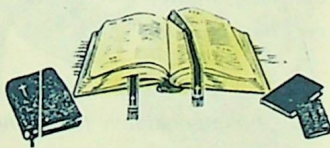
* -- Đức Chúa Trời đã để tội-lỗi loài người trên Chúa Jê-sus Christ, cớ nghĩa là Chúa Jê-sus gánh thay tội cho con người. Thánh Giăng đã tuyên bố đồng-ý rằng : « Kia, Chiên con của Đức Chúa Trời (Jê-sus) là Đấng cất tội-lỗi thế-gian đi, » Nhưng Chúa Jê-sus cất tội-lỗi thế-gian bằng cách nào? Dầu Ngài là Con của Đức Chúa Trời búi lòng hạ phàm, lấy bản-chất như người, chịu nắng-nhiều, si-vã, nhọc-mạ vì người, và cuối cùng chịu chết trên cây thập-tự đồ huyết ra để đem sự cứu-rỗi đến cho con người, vì Thánh-Kinh chứng rằng « không đồ huyết thì không có sự tha-thứ! »

-- Và điềm cuối cùng và là lý-do mạnh nhất vì Đức Chúa Trời có đủ quyền cứu-chuộc. Ngài là Đấng tạo dựng nên con người, nếu con người hư-hỏng thì chỉ có Ngài đủ quyền tái-tạo. Chính Chúa đã từng phán rằng : « Hỡi các người hết thảy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu. Vì Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác » (Ê-sai 45 : 22).

Thưa quý vị độc-giả thân mến, sự cứu-rỗi là nhu-cầu thiết-yếu cho linh-hồn loài người, chắc ai cũng hiểu được như thế. Đó là việc bất-năng cho người; chỉ bởi Đức Chúa Trời ban cho mà thôi. Vậy con người cần phải làm gì để nhận được sự cứu-rỗi cho linh-hồn mình? Chỉ có hai điều-kiện rất đơn-giản ấy là quý vị cần ăn-năn tội và tin-nhận Chúa Jê-sus. Có nghĩa rằng là quý vị cảm-xúc đau-dớn về tội, ghét lỗi chán ghét và chừa bỏ vì chính nó là mối nguy cơ đã tàn phá tâm-linh quý vị. Sau đó, quý vị cần đặt đức-tin mình nơi Cứu Chúa Jê-sus Christ và tôn thờ Ngài vì biết rằng chỉ có Ngài đủ thẩm quyền để tha-thứ tội của quý vị bởi Ngài đã trả một giá rất đắt trên thập-tự-giá. Ước mong quý vị tìm được sự cứu-rỗi cho linh-hồn mình ngay chính hôm nay. Muốn thật hết lòng,

Mục-sư

NGUYỄN-QUANG-THUẬN



BÊN TRONG CÁI CHÉN

NGUYỄN-HỮU-TÍN

« Cha ơi ! Nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi con !
song không theo ý muốn con, mà theo ý muốn Cha. » (Math. 26:39)



JÊSUS-CHRIST không phải đến thế-gian để được sinh ra một cách đơn-giản. Ngài không đến để dạy-dỗ một đường lối mới về cuộc sống. Jêsus đến để chết; và sự thắng-lợi lớn-lao nhất của Ngài ca-khúc khai-hoàn vi-đại nhất của Ngài là trên thập-tự giá, nơi Ngài đã chinh-phục tội-lỗi, âm-phủ và phần mộ. Trước giờ đã định và đêm biến-cổ trọng-đại nhất xảy ra, chiều hôm đó Jêsus đã đi vào vườn gọi Ghết-sê-ma-nê. Ngài dặt theo tám môn-đệ đặt họ nằm dọc theo chu-vi của vườn ; Ngài dẫn Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đến nơi vắng-

về và bắt đầu cầu-nguyện : « Cha ơi ! Nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi con ! Song không theo ý muốn con, mà theo ý muốn cha. » Chén đắng cay đã được ban cho Chúa Jêsus Christ trong vườn Ghết-sê-ma-nê với lời truyền phán của Cha Ngài ; do đó Chúa Jêsus đã bằng lòng chấp nhận chén đắng cay cho mình, để rồi hôm sau Ngài phải đến thập-tự giá. Khi nhìn vào chén phải uống, và khi thấy những gì đã được chứa đựng bên trong, Ngài cầu xin : « Nếu có thể được xin Cha hãy tìm đường lối nào khác để giải-cứu nhân-loại. Xin tìm

*đường-lối nào khác đề giải-cứu
Giăng, Phi-e-rơ, Ma-ri, Tín-Mỹ...
Nhưng không theo ý muốn con,
mà theo ý cha được nên !*

Quý vị thấu triệt vấn-đề này
chứ ? Chúng ta không thể nào
thấu hiểu nđi, nhưng chúng ta
thật biết rằng nhiều năm bóng
thập-tự-giá đã theo sự sống của
Ngài. Ngay tại tiệc cưới Ca-na,
Ngài đã phán : *“Giờ ta chưa
đến.”* Thế nhưng, ở đây chỉ còn
những giây phút ngắn-ngủi, sự
sống Ngài phải khép lại, Ngài phải
đương đầu với báp-têm của sự
đau-đớn và chén đắng-cay Ngài
đã muốn thổi lui. Tại sao ?

Tôi muốn chúng ta phải nhìn
vào chén đó. Chúng ta sẽ không
bao giờ hiểu được thể-thức của
tất cả sự pha trộn các phẩm chất
bên trong, nhưng chắc hẳn có
những yếu-tố trong chén cay đắng
mà chúng ta có thể nhận-thức
hôm nay.

KHỒ-NHỤC CỦA SỰ ĐÓNG ĐINH

Yếu-tố thứ nhất trong chén
đắng cay mà Jêsus phải uống trên
thập-tự giá là sự khổ-nhục. Sự

chết không thể bắt-phục Ngài,
đau ốm cũng không thể làm hại
Ngài. Sự sống Ngài đã được ban
cho bằng một sức-lực đổi-dào ;
mắt Ngài trong sáng, thân-thể
Ngài khỏe-mạnh, trí óc Ngài thông
sáng tuyệt-vời. Thành-linh mạng
sống Ngài bị cắt đi.

Vào thời bấy giờ, nhiều người
thường bị cắt mạng sống bằng
nhiều cách khác nhau — hoặc bằng
hỏa thiêu, hoặc bằng cách cho sur-
tử xé xác. Nhưng chỉ có một sự
chết mà mọi người đều khủng-
khiếp, đó là sự chết của thập tự
giá. Nó là một khí cụ tra tấn tàn-
nhẫn hơn sự chết. Cicero, người
đã quá quen với cảnh-tượng này,
bảo rằng : *“Đó là một hình-phạt
tàn-bạo và nhục-nhã hơn hết.”*
Rồi ông thêm : *“Đừng bao giờ
đề cho hình-phạt đó đến gần thân
thể một công-dân La-Mã ; không,
đừng gồm cả trong ý nghĩ, hoặc
nơi mắt và tai nữa.”* Đây là một
hình-phạt ghê-tởm nhứt chỉ dành
riêng cho bọn nô-lệ và kẻ làm
Cách-mạng.

Hình-thức thông thường của
thập-tự giá gồm một trụ thẳng
đứng hiệp với một thanh gỗ đặt

ngang gần trên khớp. Nhiều người cho rằng nó mang hình-thức như chữ X hoặc chữ T. Thế nhưng, đối với thập-tự-giá của Chúa Jê-sus chắc-chắn phải có hình-thức như vừa kể trên, vì phải có phần trên để đặt bản cáo-trạng của Ngài. Cánh tay Ngài bị đóng vào hàng ngang và bị rách nát vì sức nặng trĩu xuống. Cột thẳng đứng cũng được đóng một phần gỗ nhỏ lên khiến thân người bị cong ngược về phía trước. Hai chân Ngài bị treo lên để chịu một cây đinh đâm thủng cả hai. Đầu Ngài được để lơ-lửng cho Ngài có thể nhìn thấy và nói chuyện với kẻ đứng quanh thập-tự.

Trong những vụ hành-hình ngày nay, người ta tìm mọi cách khiến cho nạn-nhân chết càng sớm, càng tốt. Nếu trường-hợp vì sơ-suất khiến cho nạn nhân bị kéo dài sự khổ-nhục thì bị coi là tội-tệ và bị mọi người nguyên-rủa, phi-nhờ. Thế nhưng, trong việc hành-hình Chúa Jê-sus khía cạnh nổi bật hơn hết phải là một tình-trạng kéo lê sự hành-hạ càng lâu càng tốt. Với cách hành-hình này, nạn-nhân thường bị hấp-hối từ hai đến ba ngày, để chịu đựng sự công-phạt ghê-gớm của các vết thương nơi

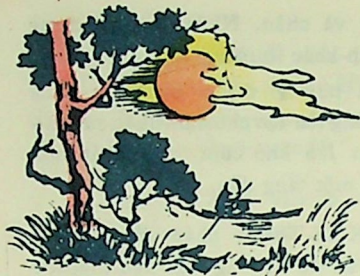
tay và chân. Nhứt là phải đứng cách khác thường này, sức dồn ép của những mạch máu bị sưng phồng lên tạo cho nạn-nhân sự đau-đớn lẫn khó chịu, cơn khát mỗi lúc một tăng dần...

Kinh-Thánh phán rằng, Jê-sus-Christ đã tình-nguyện đến thập-tự giá vì chúng ta. Ngài không bị bắt buộc phải hành-động như vậy. Không ai có quyền cất sự sống khỏi Ngài ; Ngài tự cất nó khỏi Ngài. Ngài hành-động như vậy " vì sự vui-mừng đã được đặt trước Ngài." Sự vui mừng đó có ngay cả trong cơn đau đớn khủng-khếp của Ngài. Hãy đến với Ngài trong khi Ngài đang nghĩ về quý vị, chính quý vị là niềm vui của Ngài.

SỰ KHỐN-KHỒ TÂM-LINH

Yếu-tố thứ hai trong chén đắng cay tại Ghết-sê-ma-nê kia là sự khốn-khồ tâm-linh. Jê-sus đã cân nhắc sâu-xa lời dự-ngôn của Tiên-tri Ê-sai ; Ngài hiểu tại sao Cha đã sai Ngài đến — Đó là Ngài phải mang lấy " tội-lỗi nhiều người " (Ê-sai 53 : 12). Giờ đây, Ngài phải đối-diện với hành-động tặc-tế

(Coi tiếp trang 40)



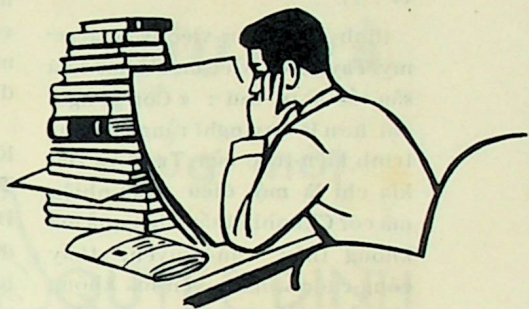
LÊN CUNG TRĂNG



Vấn đạo Hằng-Nga bôn nguyệt-diện
Thăng-thiên trực xạ quân thiên-cung
Kinh-dinh người Mỹ vầy-vùng
Trần-gian chưa hết, lại lũng cung trăng
Trông rằng chắc chị Hằng ở đó
Chiếm lợi quyền, rồi tỏ tình-duyên
Nào hay cảnh-vật tại thiên
Danh danh, lợi lợi, quyền quyền có đâu
Đã lỡ bước phải mau thoái bộ
Lại trần-gian an chỗ dung thân
Bao giờ rửa sạch tội trần
Nhờ ơn Cứu-Chúa được phần cao-siêu
Hiện còn duyên ít, tội nhiều !

— Lưu-Tụy, Quế-sơn
Mùa thu nam Kỷ Dậu 1969

LÁ THƯ QUÊN VIẾT



NHÀ truyền-đạo danh-tiếng D. L. Moody mỗi lần tổ-chức những buổi truyền-giảng Tin-Lành thường hay bị những người bất-đồng ý-kiến với ông tìm cách này cách khác để bắt-bê. Vào buổi kết-thúc một chiến-dịch truyền-giảng, khi ông từ bên ngoài bước vào thính-đường có người đến trao cho ông một mảnh giấy. Thờ ra mảnh giấy ấy là của một anh chàng vô-tin, lâu nay vẫn theo quấy rầy ông. Tuy nhiên nhà truyền-giáo cứ tưởng rằng có người nhờ ông bá-cáo một việc gì, nên ông xin mọi người yên-lặng và rút mảnh giấy ra đọc. Khi mở tờ giấy ra ông thấy vôn-viện có một chữ viết theo lối chữ

in thật lớn « FOOL » (có nghĩa là : Đồ Ngu-Dại).

Vốn là người rất lanh tri, nhà truyền-đạo bèn ứng-dụng ngay mấy chữ ấy. Ông bình-tĩnh nói với thính-giả : Thưa qui vị, có người mời trao cho tôi một lá thư vôn-vện có một chữ « Đồ Ngu-Dại. » Kê ra cũng lạ thật. Tôi vẫn thường nghe nói có nhiều người viết xong bức thư rồi quên ký tên, nhưng đây là lần đầu-tiên tôi gặp một người ký tên mình vào thư mà rồi lại quên viết thư mất ! Ợ-dụng cơ-hội hân-hữu ấy, Moody dời đề-tài bài giảng của ông đêm ấy ra là « Kê ngu-dại nói trong lòng rằng : Chẳng

có Đức Chúa Trời » (Thi-thiên 14 : 1).

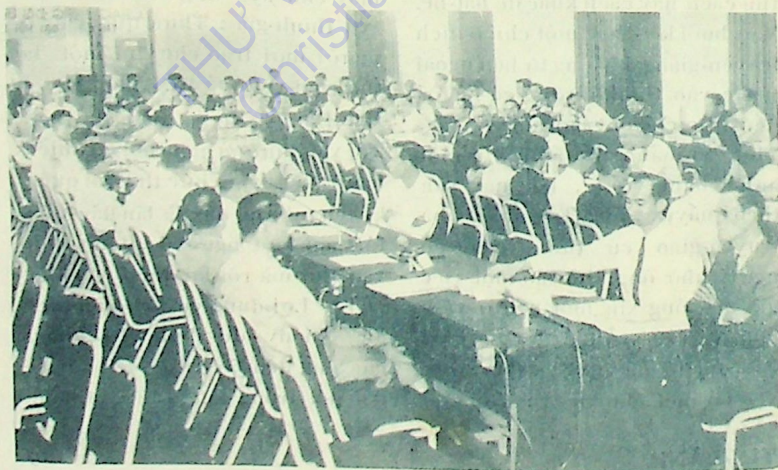
Bình-luận về sự-việc trên, Jeremy Taylor đã viết một đoạn khá sâu-sắc như sau : « Còn gì ngu-dại hơn là say-nghĩ rằng cả công-trình kiến-trúc của Trời và Đất kia chỉ là một điều ngẫu-nhiên mà có? Chỉ nhìn thấy hiệu quả mà không thấy căn-nguyên, thấy công-cuộc vận-chuyển mà không chuyên...thấy Đấng làm cho vận-

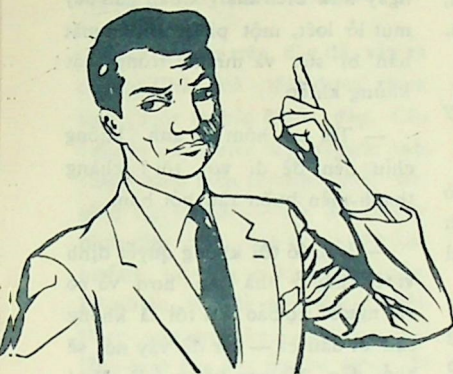
chuyên... thật là những điều nghịch với lý-trí, chỉ những ai có sự hiểu-biết tâm-thường như một con vật mới có thể tin được điều ấy.»

Thật vậy, kẻ ngu-dại nói trong lòng rằng : « Không có Đức Chúa Trời, » nhưng Lời của Thượng-Đế đã phê-phán về những kẻ ngu-dại ấy rằng : « Chúng nó đều bại-hoại, phạm tội-ác gồm-giểc » (Thi-thiên 53 : 1).



Quang-cảnh Đại Hội Báo-Chí V.N. 1970 họp tại khách-sạn Hoàn-Mỹ Saigon ngày 22-3-1970 (có Mục-sư Tổng Thư-ký Thánh-Kinh Nguyệt-san cùng với Bồn-báo Chủ-nhiệm và Quản-lý tham-dự)





HẬU-QUẢ của một QUYẾT-ĐỊNH

Chàng thanh niên chạy đuổi theo hắn và nhận ra hắn là bạn cũ của mình. Những ngón tay của hắn đã biến mất. Chân hắn lở loét, một phần khuôn mặt bị sứt, nứt nẻ trông thật khủng-khiếp...

ĐẾN giờ bơi, tất cả bọn trai trong trường chạy ùa ra mé sông. Chúng tung-tăng cởi quần áo và thi nhau nhảy xuống nước. Chẳng mấy chốc cả đám học trò đều ở dưới dòng sông.

Bất chợt thầy giáo trông thấy hai cậu học trò đứng núp sau hàng cây đằng xa. Chúng có vẻ sợ-sệt, lẩn-tránh cái nhìn của ông thầy đang tiến gần lại chúng. Lại, sao hai cậu này lại trốn? Thầy giáo trầm nghĩ.

— « Hai em cởi đồ tắm ngay đi chớ. Không thích tắm à? Bộ muốn tôi phạt cái chắc? Hai đứa bé lẩn-nhí những gì không rõ và chúng cũng lần lượt cởi đồ ra.

Tắm áo vừa rút xuống để hiện trên mình hai đứa bé những vết u sần bằng đồng tiền, có chỗ nứt ra và chảy máu.

— «Đúng là bệnh cui!» Thầy giáo nghi trầm, lòng ông bây giờ xúc động mạnh, ông cảm thấy mình có trách-nhiệm với hai cậu bé này.

— «Thôi được, hai em mặc áo vào và về nhà đi. Hai em bị phung

rồi đó. Thứ hai này lên nhà tôi, tôi sẽ dẫn hai em lên bệnh-viện. Nhớ đấy nhé!»

Hai đứa bé cúi đầu chào thầy giáo và ra về.

Sáng thứ hai hôm sau chỉ có một cậu đến với cha mẹ và xách hành lý trên tay — cậu bé kia thì biệt dạng.

Xế trưa, chiếc xe mang dấu hồng thập tự chuyên bánh mang theo một cậu bé với chứng cùi vừa phát-hiện.

x x x

Hai năm sau cậu bé thứ nhất được phép về trường cũ, để tiếp-tục việc học. Cậu đã được hoàn-toàn chữa lành. Chẳng bao lâu cậu bé này trở thành một thanh-niên đầy triển-vọng. Chàng tốt-nghiệp trung-học và sau đó trở về làng giữ một chức-vụ quan-trọng.

x x x

Mười năm trôi qua. Một hôm chàng thanh-niên bắt gặp một gương mặt quen thuộc. Hắn núp sau ngôi nhà và cố ý lẩn tránh. Chàng thanh niên đuổi theo hắn và nhận ra hắn là bạn cũ của mình, những ngón tay lạnh-lặn

ngày xưa biến mất. Chân hắn đầy mụn lở loét, một phần khuôn mặt hắn bị sứt và nứt nẻ trông thật khủng khiếp.

— Tại sao hôm đó anh không chịu đến để đi với tôi? chàng thanh-niên buồn rầu hỏi bạn.

— Lúc đó tôi không quyết định vì tôi thấy ở nhà vui hơn và có vài người họ bảo với tôi là không cần đi đâu cả — cứ để vậy nó sẽ khỏi dần. Nhưng kết quả là đây! như anh đang thấy sự khủng khiếp này. Bây giờ, những người đó bảo tôi là chắc tôi sẽ không sống được hai năm nữa. Tôi đã quyết-định ngày xưa. Và đây là kết quả của quyết-định đó. Vi-trùng đang

DÍNH-CHÁNH

Trong tập báo Rạng Đông số 57 trang 10, bài thơ «I. VIẾNG ĐÀ-NẰNG» hàng thứ 5, chữ thứ 4 ẩn công đã sắp lộn chữ rước thành nước. Xin đọc «...đón rước xuân sang.» Thành thật cáo lỗi tác-giả và độc giả.

R. Đ.

loại dần từng phần thân-thề tôi.

Câu chuyện trên đây đã xảy ra tại Phi-Châu mà tôi được xem trong một tờ báo trước đây. Câu chuyện này khiến tôi suy nghĩ một thực-trạng hiện có trong mỗi đời sống con người — vấn đề quyết-định như một lựa-chọn và ảnh hưởng tất-yếu của nó sau này. Di-nhiên, vấn-đề này được nhận thực qua mọi khía-cạnh và mọi lãnh-vực của đời người, trong đó có vấn-đề tâm-linh liên quan tất-yếu đến cuộc sống cao quý và lâu dài, quyết-định sự sống còn của mỗi linh-hồn con người.

Ngày nay, trong một thế giới bất-an và lòng con người như Carl Jung, nhà tâm-lý học trứ-danh người Thụy-si nói : « Chứng loạn thần kinh trầm-trọng của thời-đại chúng ta chính là sự trống rỗng chúng ta lẫn-lộn, bối rối và buông xuôi. » Sự thật chắc-chắn chúng ta sẽ không cho rằng mình gian-ác, tội lỗi, chúng ta nhìn nhận cuộc sống bất an, u buồn, và cô-độc nơi nội tâm và tận đáy lòng sâu thẳm của mình. Chính thái-độ này đã đưa con người đến một thái-độ buông-xuôi mà hậu-quả

sẽ không đo lường được, do thái-độ này.

Trong tác-phẩm Jong Day's Journey into Night Triết gia Eugene O'neil mô-tả thái-độ triết-lý của thời-đại chúng ta là tìm-kiếm ý-nghĩa sau cùng của cuộc đời bằng cách chấp-nhận ý-nghĩa duy-nhất của sự sống ấy là sự chết.

Trong chúng ta không một ai muốn mình là cậu bé bị chứng phong bất-trị vì thái-độ chần chờ và quyết định nông nổi của tuổi trẻ.

Lý-trí của chúng ta không thề làm việc nếu không một hướng đi rõ rệt. Lý-trí của con người ngày xưa cho rằng việc đổ bộ lên nguyệt-cầu là một ảo-tưởng. Nhưng chính niềm tin và hy-vọng ngày xưa thề hiện qua những nỗ-lực, thái-độ của niềm tin đó đã giúp con người thực-hiện được ngày nay.

Cậu bé thứ nhất trong chuyện chắc đã giống như người bạn của mình nếu trước đó cậu không có một niềm tin được chữa lành và thái-độ dẫn thân quyết-định.

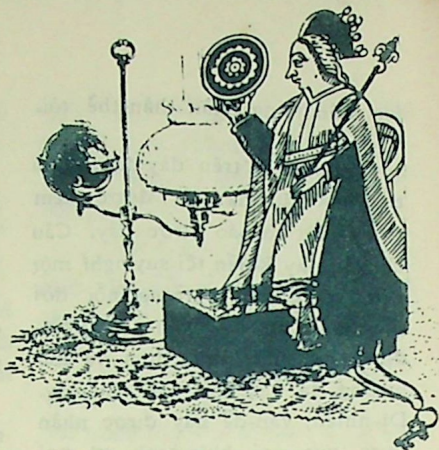
Tội-lỗi và chứng bệnh trầm trọng nơi lòng con người. Tội-lỗi dưới mắt Thượng-đế là không đạt được tiêu-chuẩn đạo-đức mà

(Coi tiếp trang 29)

LÃO PHÙ-THỦY

vứt bỏ

ĐỒ NGHỀ



TỪ-trưởng Elka chăm-chú nhìn các nhà truyền-giáo Bob và Florine Hawkins, rồi lăm - bằm nói một mình, « Chẳng ai muốn có bọn người da trắng lạ mặt này sống trong làng ! » Ông đã nói như vậy nhiều lần kể từ khi các nhà truyền-giáo đến ngụ tại làng ông ở xứ Guiana, thuộc Anh. « Họ đâu có phải là người ở làng này ! » Elka nhắc lại bằng giọng căm-hờn.

Từ-trưởng Elka đã quay lưng định trở về chỗ ở của lão thì hai nhà truyền-giáo bỗng cất tiếng hát. Lão muốn nghe nên dừng chân lại. Bài hát làm bằng thô-ngữ của lão, « Ta bị thương, nhưng Chúa Jêsus chữa lành ; ta choáng-váng, nhưng Chúa giữ cho khỏi ngã. »

« Jêsus ! » Lão Elka nói. « Đám người này bảo Ngài là con Đức Chúa Trời. Họ nói với Ngài hoài hoài. Họ cầu-nguyện với Ngài. Họ bảo Ngài có nhiều phép màu. » Lão đứng yên nghe cho tới khi bài hát chấm dứt mới rảo bước về nhà.

Những ngày phẳng lặng trôi qua. Các nhà truyền-giáo vẫn sống chung với dân làng. Họ vẫn tiếp-tục bị Elka và dân làng ghét bỏ. Tuy nhiên, mỗi khi họ nói tới tình yêu-thương của Chúa Jêsus, dân làng vẫn lắng tai nghe. Hàng ngày Elka vẫn theo dõi các nhà truyền-giáo và nghe họ thuyết-giảng. Dần dần lão nhận ra rằng họ nói đúng. Trong lòng lão bắt đầu nổi dậy một trận chiến tâm-linh.

Một hôm trong lúc bước tới bước lui trong túp nhà tranh, lão quyết-định. « Ta phải tới ngay các nhà truyền-giáo để cho họ biết là ta sẵn sàng theo họ! » Lão tiến được tới cửa thì ngừng lại. « Không, không thể được! Dân làng xưa nay vẫn đặt tin-trưởng vào ta để đánh đuổi tà-ma quái. Nếu nay ta bỏ họ thì họ còn biết trông cậy vào ai. »

Lão Elka rùng mình. Lão nhớ lại lời những nhà truyền-giáo đã nói với lão, « Hôm qua, hôm nay mãi mãi về sau, Chúa Jê-sus vẫn chỉ là một. Khi Ngài giáng-thể Ngài đuổi tà-ma ra khỏi mọi người Ngài cũng sẽ làm như vậy cho chúng ta ngày nay. »

Lão chụp lấy đám đồ nghề phù-thủy rồi chạy tới chỗ lều các nhà truyền-giáo đang ở. « Tôi xin vui lòng nhận Đấng Jê-sus Christ mà các ông vẫn hay nói tới. Ngài cũng là Chúa Cứu Thế của cả tôi nữa. Tôi muốn được sống cho Ngài. »

Trong khi các nhà truyền-giáo vui mừng ngợi-khen Chúa, lão Elka giờ cao đám đồ nghề phù-thủy và lớn tiếng nói, « Tôi sẽ vứt tất cả những vật này xuống sông! Tôi không cần chúng nữa, vì nay đã có Chúa Jê-sus che chở tôi. »

Trên đường đi tới sông, lão kể cho dân hay biết lão ta đã chấp-

nhận Chúa Christ và nay lão ra đi để vứt bỏ những đồ nghề phù-thủy này. Dân làng vội vã chạy theo lão ra sông để ngăn cản lão. Họ năn-ni, « Lão đừng ném tất cả đi nhé! Hãy giữ lấy một cái để ngăn-trị tà-ma! Nếu không khi chúng tôi bị đau ốm thì lấy gì mà xua đuổi bệnh tật! »

Nhưng lão Elka này đã chấp-nhận Chúa Christ rồi. Lòng đã quyết, lão nói với dân làng, « Không! Tôi nhất-định không giữ lại một tí gì hết. Nay tôi đã tin Đấng Christ là Chúa Cứu-Thể của tôi. Các người cũng phải tin Ngài nữa. »

Dân làng đứng nhìn Elka vứt bỏ các đồ nghề xuống sông. Trong những ngày sau đây, họ cho là lão không thoát khỏi chết. Nhưng lão không chết. Lão cho họ biết Chúa muốn lão đi dắt họ theo con đường ngay phải. Lần lượt dân làng đứng ra chấp-nhận Chúa, rồi đi tới các làng khác để nói về tình yêu thương của Chúa.

Lão Elka nay rất hân-hoan mỗi khi nói về Chúa Christ. « Trước kia tôi muốn các nhà truyền-giáo đi khỏi làng vì họ hay nói về Chúa Christ. Nay tôi lấy làm sung-sướng thấy họ ở đây. Tôi lấy làm sung-sướng thấy họ có thể giúp chúng tôi kể cho thêm nhiều người nữa biết về Đấng Jê-sus-Christ. »

HỘI NGHỊ SÁCH BÁO

TIN LÀNH Á-CHÂU

Phái-đoàn Việt-nam đang đứng trước
chỗ trưng-bày một số trong các văn-phẩm
Tin-lành xuất-bản tại Việt-nam. Đây là
Phòng Triền-lãm các văn-phẩm Cơ-đốc
đã xuất bản tại 21 quốc-gia Á-châu. (Từ
trái sang phải : Giáo-sĩ Rexilius, bản
báo Chủ-nhiệm, Cô Nguyễn-thị-Bảy,
M.S. Đoàn-văn-Miêng và M.S. Nguyễn
thanh-Hằng).

Giáo-sĩ Rexilius đang chủ-tọa
một buổi thuyết-trình tại Hội-nghị

SAIGON. 16-4-1970.— Hội-
Nghị Sách Báo Tin-Lành Á-Châu
lần đầu-tiên vừa họp tại Tân-gia-
ba từ 6 đến 11 tháng 4 năm 1970,
do Hội Văn-chương Tin-Lành Á-
Châu (Asia Evangelical Literature
Fellowship) bảo-trợ. Trên 100
đại-biêu các báo-chí và nhà xuất-
bản Tin-Lành thuộc 21 quốc-gia
đến tham-dự, trong số ấy có Việt-
nam Cộng-hòa. Ngoài ra còn có
cả các quan-sát-viên từ các quốc-
gia Anh, Mỹ, Á-rập, v.v... Phái-
đoàn Việt-nam gồm có Mục-sư
Đoàn-văn-Miêng Hội-Trưởng Hội-

RẠNG-ĐÔNG


Thánh Tin lành V.N. và là Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút Thánh-Kinh Nguyệt-San, Mục-sư Nguyễn-thanh-Hằng, Tổng Thư-ký Tòa Soạn T.K.N.S., Ông Nguyễn-văn-Vạn, Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút tạp-chí Rạng-Đông, Cô Nguyễn-thị-Bà, Trưởng Ngành Cơ-đốc Giáo-dục của Hội-Hoàn-cầu Khải-tượng, Giáo-sĩ R. F. Rexilius, Phó Hội-trưởng kiêm Giám-đốc Ngành Xuất-bản của Hội Truyền-giáo Phục-âm Liên-hiệp, Mục-sư Gordon Diehl, Giám-

đốc Ngành Cứu-tế của Hội Hoàn-cầu Khải-tượng tại Việt-nam; Mục-sư Robertson, Giám-đốc Ban Tu-thư của Giáo-hội Baptist tại Việt-nam. Mục-dịch của Hội-Nghị là kiểm-điêm công tác rao-truyền Tin-Lành bằng sách báo trong mười năm qua tại Á-châu để rút tru khuyết-điểm và tìm cách cải-tiến các văn-phẩm Cơ-đốc trong thập niên 70 này (xin đón xem bài tường-thuật cùng với nhiều hình-ảnh đăng trong số báo tháng tới).



Giám-Mục Chandu Ray đang thay mặt cho toàn thể giáo-khu và dân-chúng Tân-gia-ba hoan-ngình các đại-hiệu trong buổi lễ khai-mạc chiều 6-4-70





VỀ SAU SẼ BIẾT

« Hiện nay người chẳng biết sự ta làm ; nhưng về sau sẽ biết »

(Giăng 13 : 7)



N GÀY xưa các môn-đồ của Chúa Jêsus không luôn luôn hiểu được những gì Chúa phán và làm. Cũng giống như người mù ở Bết-sai-đa (xem Kinh-Thánh ở Mác 8 : 22-26) nhãn-quan tiên-kiến của họ bị méo-mó cũng như anh chàng mù kia là ông thấy "người giống như cây." Trong Giăng 13 : 7 Chúa Jêsus bảo các môn-đồ Ngài đừng nên hoang-mang bối-rối vì có những sự-kiện đau lòng sắp xảy ra. Chúa khuyên họ cứ tiến bước tới bởi đức-tin, nương-dựa trên lời hứa quý-báu là "về sau" họ sẽ hiểu ý-định khôn-ngươi của Ngài.

Người Do-thái có một cò-tích về một ra-bi (tước-hiệu của một nhà thông-thạo và có thẩm-quyền về các vấn-đề luật-pháp) ngày xưa cỡi lừa đi băng qua một xứ xa-lạ. Bận đường duy-nhứt của ông chỉ là một con gà trống ông mang theo để mỗi sáng khi nghe tiếng gáy của nó thì ông thức dậy cầu-nguyện cùng Thượng-Đế. Một hôm ông vừa đến một làng nhỏ kia thì trời sập tối, vị ra-bi tìm nơi tạm trú nhưng dân làng không ai chịu tiếp ông. Ông cỡi lừa ra phía ngoài làng thì gặp một cái

hang và đành chui vào hang để ngủ qua đêm. Trước khi đi ngủ ông tắt một ngọn đèn, nhưng một cơn gió thổi qua, chiếc đèn tắt mất. Nửa đêm một con chó sói đến cắn cổ tha mất con gà trống của ông và rồi một con sư-tử chạy ra bắt mất con lừa của ông. Sáng sớm hôm sau vị ra-bi lần mò vào làng để tìm mua thức ăn. Ông sùng-sốt vì thấy trong làng không còn một người nào sống cả. Đêm qua một lũ cướp đã ào vào đánh phá và tàn-sát tất cả mọi người trong làng. «Ồ, bây giờ tôi mới hiểu được những nỗi khổ mà tôi đã phải chịu» vị ra-bi nói. «Phải chi hồi hôm dân trong làng đón tiếp tôi thì tôi cũng đã chết rồi. Phải chi con gà trống và con lừa của tôi không bị giết thì nội tiếng kêu của chúng nó, cũng như ánh sáng ngọn đèn của tôi cũng đã làm lộ chỗ tôi ẩn-nấp. Thượng-Đế đối với tôi tốt biết bao!»

Hỡi các bạn thân-mến, phải chăng các bạn đang ở trong Đức Chúa Jê-sus-Christ? Hãy hết lòng tin-cậy sự dẫn-dắt khôn-ngoan kỳ-diệu của Ngài. Có thể là bây giờ bạn không hiểu nỗi đây, nhưng rồi «về sau» bạn sẽ biết!

HẬU QUẢ CỦA CUỘC...

(tiếp theo trang 23)

Ngài đòi hỏi, là cố ý vi-phạm những qui-luật của Đức Chúa Trời hoặc vì không làm được cái gì đáng phải làm mà Kinh-Thánh gọi là tình-trạng hụt mất sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời. Ta không yêu được tha nhân vì — Tha nhân là địa ngục nói theo Sartre. Chính đó là sự thất-bại của chúng ta mà trong cái nhìn của Thượng đế đó là tội-lỗi.

Tội lỗi sẽ trở thành một thực-chất gắn liền với thân xác và sống với con người nếu con người không có một quyết-định ly-khai thề-hiến qua hành-động tiếp-nhận phượng thờ để chữa trị.

Quý vị phải có một thái-độ. Quý vị không thể khước-từ sự ban cho linh-dược để chữa trị căn bệnh nan-y nơi lòng. Quý vị không thể để linh-hồn mình cho tội-lỗi tàn-phá vì hậu-quả cuối-cùng là «linh-hồn nào phạm tội thì phải chết» (Ê-xê-chi-ên 18 : 4).

Đức Chúa Jê-sus Christ là linh-dược đó. Ngài đang mời gọi tha thiết : «Hỡi kẻ mệt-mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ».

Sự quyết-định thuộc thẳm quyền quý vị và chắc quý-vị đã ghi nhận — quyết-định gắn liền cách tất yếu với hậu quả.

A decorative rectangular frame with rounded corners and intricate scrollwork. Inside the frame, the title 'XEM và NẾM THỦ' is written in a stylized, bold font. The word 'và' is smaller and positioned between 'XEM' and 'NẾM THỦ'. The entire frame is rendered in a dark green or black color on a light background.

XEM và NẾM THỦ

MỘT hôm tôi ra phố để mua trái cây. Tôi vào mấy sạp, để tìm mua những quả cam thật tốt. Ở sạp nào cũng vậy những người bán hoa quả đều muốn tôi mua cam của họ.

— Này, cậu hãy xem và thử nếm đi, loại này tốt và ngọt lắm, cậu mua đi, tôi bảo-đảm cho cậu mà!

Bà chủ sạp này muốn chứng tỏ cho tôi biết cam của bà ngon thật, bà bảo-đảm rằng nếu tôi chỉ nếm sơ thôi cũng đủ cảm thấy

cái hương vị ngọt-ngào đó và thế nào tôi cũng phải mua vì tôi đã tự tìm thấy qua kinh-nghiệm nếm trái của tôi.

Một trong những quyền sách cổ nhất trên-thế giới là Kinh-Thánh. Quyền sách này nói cho chúng ta biết chân-lý và sự hiện-hữu của một Thượng-Đế sống-động. Nhiều người không tin và biết điều này. Có Thượng-Đế không? Ngài thế nào? Giống ai? Kinh-Thánh nói: **Hãy nếm thử và nhìn thấy Thượng-Đế là tốt-lành. Phước cho người nào tin cậy nơi Ngài.**

Quý vị thân mến, Đây là phương pháp đơn-giản nhất để nhận biết sự hiện-hữu của Thượng-Đế. « Nhìn xem và Nếm-thử ! » Hãy để chính tấm lòng quý vị tìm thấy điều ấy.

Một ngày nọ trong lúc tôi đang đứng ngắm một gian-hàng. Một cậu bé chạy đến nài tôi mua cho cậu một cây bút mực. Cậu bé cố thuyết-phục tôi và bảo rằng đây là loại bút tốt nhất và rất bền. Cậu bé này quả là chuyên nghiệp, chẳng những cậu nói suông nhưng cậu còn kèm theo một tấm giấy — « Này anh viết thử đi, em không nói dốc đâu, viết này bền và êm lắm ! Anh viết thử thì biết ngay mà ! »

Cũng vậy, chính Kinh-Thánh đã phán với chúng ta rằng « Hãy nhìn xem và nếm trái ». Quý vị có thể tự khám-phá qua một kinh-nghiệm với Ngài. Quý vị sẽ biết được Ngài như thế nào.

Kinh-Thánh nói rằng Thượng-Đế là Đấng đầy yêu-thương con người. Ngài đã sai Con duy-nhất của mình vào thế-giới này và Jêsus Christ Con Ngài đến để đem

lại sự bình-an và hạnh-phúc cho chúng-ta.

Chính quý vị có thể tự hỏi « Làm thế nào tôi biết được những điều này đúng ? Làm sao tôi biết được Jêsus-Christ Con của Thượng-Đế có thể đem lại sự bình an cho lòng tôi ? »

Tôi có biết một thiếu-phụ bị chứng đau đầu rất nặng. Bà được khỏi bệnh nhờ một loại thuốc gia-truyền bà giữ toa thuốc này rất kỹ và mách cho nhiều người khác và họ cũng hết đau khi uống thang thuốc của bà, bà biết hiệu-quả của toa thuốc này rất quý và giữ nó luôn.

Thưa quý vị độc-giả, rất nhiều người đã tìm gặp nguồn hạnh-phước chân thật. Họ đã tìm thấy niềm vui và một cuộc sống phước hạnh-tràn đầy trong Jêsus-Christ. Họ có sự bình-an trong lòng và thỏa-mãn. Họ đã nếm-trải ! Họ đã khám-phá Kinh-Thánh là chân-lý. Quý vị hãy để Con Thượng-Đế đem lại cho quý vị niềm vui và nguồn phước-hạnh ấy. Hãy để Jêsus-Christ đem cho quý vị sự bình-an.

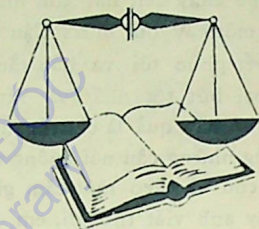
Quý vị có bao giờ trông thấy đại-đương sau một cơn giông bão? Có nhìn thấy từng cơn nước bờ mạnh vào những bờ đá? Quý vị có nhận thấy tất cả những rác rưởi dơ-bẩn trên bãi bờ đã cuốn theo sau từng đợt sóng? Kinh-Thánh mô-tả đời người như bức tranh trên đây.

« Kề ác giống như biển đương động, không yên-lặng được thì nước nó chảy ra bùn lầy. Đức Chúa Trời đã phán, kẻ gian-ác không có sự bình-an » (Ê-sai 57:20-21).

Cuộc sống của quý vị thế nào? Quý vị có sự bình-an trong lòng không? hay quý vị cảm thấy cuộc đời mình xấu xa và lòng đầy bối-rối. Và cuộc đời mình là một cơn bão lớn với những vùn-đục tràn đầy?

Chắc-chắn quý vị sẽ không cho rằng mình gian-ác! Quý vị công-nhận cuộc sống bất-an và u buồn của mình nhưng sẽ không nghĩ rằng mình xấu xa, chính tha nhân cũng có thể nhìn bạn với cặp mắt tốt lành và quý vị chắc sẽ kết-luận là mình chẳng có một mặc-cảm gian-ác tội-lỗi nào cả!

Sự thật không phải như vậy! Thượng-Đế thấu rõ mọi tấm lòng con người. Cái nhìn của Ngài không phải là cái nhìn của con người. Thượng-Đế phán rằng: « Tất cả mọi người đều đã phạm tội, hụt mất sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời » (Rô-ma 3: 23).



Nói khác đi, tội lỗi là duyên cớ của sự bất-an và u buồn nơi lòng con người! Tội-lỗi là khước-từ Thượng-Đế.

Chứng-cớ ở đó, nơi sâu-thâm của tấm lòng quý vị. Quý vị không biết nó là cái gì, chỉ biết và cảm thấy buồn-bực và bối rối. Một thực tại gắn liền và sống với!

Nhiều người biết mình bệnh nhưng không biết căn bệnh. Tội-lỗi là danh từ mà Thượng-Đế đặt tên cho duyên-cớ đau khổ, rối-ren và u buồn của lòng bạn.

Quý vị lại hỏi: «Làm sao tôi tìm được hạnh phúc, thật sự tôi đang tìm-kiếm điều đó. «Câu trả lời của Thượng-đế rất đơn giản «Hãy xem thấy và ném thử ». Điều này có nghĩa là hãy tin cậy nơi Ngài, trò chuyện với Ngài — và thưa cho Ngài rõ rằng mình đang muốn có sự bình-an cho tấm lòng đau khổ. Hãy thưa với Ngài là quý vị tin Ngài có thể cất bỏ mọi duyên-cớ khiến quý vị u buồn. Quý vị không cần phải bỏ phí một cuộc đời tìm kiếm — truy tầm chân lý! Quý vị có thể có sự bình-an với Thượng-Đế ngay lúc này, bây giờ. Kinh - Thánh phán «Phước cho người nào tin cậy nơi Ngài». Tin cậy là một hành vi rất quan trọng.

Có một lần bị đau trong cuống họng, tôi đến bác-sĩ. Ông ta nhìn vào cổ tôi. Ông đưa cho tôi vài viên thuốc vào bảo tôi về nhà uống. Tôi nói cảm ơn và ra về nhưng lại cất những viên thuốc ấy vào ngăn tủ.

Quý vị tưởng ngày sau tôi sẽ lành? Thưa không, chẳng những ngày hôm sau mà suốt cả tuần lễ, cổ tôi càng đau hơn. Tại sao? Vì

những viên thuốc vẫn còn nằm trong ngăn tủ của tôi. Vì tôi đã không chịu bỏ chúng vào miệng. Những viên thuốc này vô bổ cho đến khi tôi chịu tin nơi tác-dụng của chúng.

Đây là ý nghĩa của sự tin cậy vào Đức Chúa Jê-sus-Christ. Ngài có thể cất bỏ tất cả mọi tội-lỗi chúng ta và ban cho chúng ta sự bình-an vui-vẻ. Nhưng chúng ta phải tin rằng Ngài có thể làm được điều đó. Quý vị phải mở lòng và tiếp-nhận Ngài — Một hành vi tiếp nhận nói lên niềm tin của mình.



Biết về Thượng-Đế chưa đủ, biết về Con của Ngài là Jê-sus-Christ chưa đủ, biết rằng mình đang bối-rối, buồn-bã, thất-vọng chưa đủ. Quý vị có thể biết rằng quý vị đang bệnh, quý vị có thể đã đi bác sĩ và đã được người trao thuốc tận tay. Nhưng tất cả sẽ không ích gì cho quý vị. Thuốc đó phải được sử-dụng, đó là vấn đề thuộc thẩm quyền của quý vị.

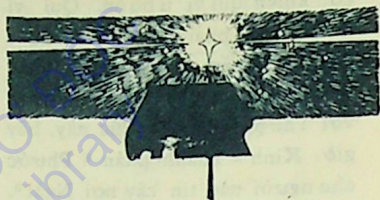
Thượng-đế muốn cắt bỏ tội-lỗi ra khỏi cuộc sống qui-vị. Chính tội-lỗi dẫn đến mọi hình-thức khổ đau.

Kinh-Thánh nói rằng « Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài là Jê-sus-Christ ». Vì vậy qui vị có thể tự hỏi « Tại sao Thượng-đế lại hành động như vậy ? Sao lại « Hễ ai tin nơi Jê-sus-Christ thì sẽ không bị hư mất mà được sự sống vĩnh cửu ? » Hay nói cách khác tại sao « Ai tin Con thì được sự sống đời đời, còn ai không tin Con thì chẳng thấy sự sống nhưng con thịnh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó » ?

Điều này có nghĩa gì ? Nó có nghĩa là qui vị tự tin nơi sự trong trắng của mình chưa đủ. Qui vị không thể tự ban cho mình sự bình-an vui-vẻ. Qui vị không thể tự ban cho mình một cuộc đời bất-tử. Chỉ có một Người là Jê-sus-Christ, Con của Thượng-đế mới có thể ban cho qui vị điều này. Chính Ngài đã chịu hình-phạt thế cho tội-lỗi chúng ta Ngài chết để chúng ta có sự sống đời đời.

Jê-sus-Christ sẵn sàng cho không chúng ta điều này nhưng qui vị phải thừa với Thượng-Đế, phải xin lỗi Ngài về những lỗi lầm của mình. Qui vị phải thừa với Ngài là qui vị muốn có sự bình-an và cuộc đời vui thỏa.

Tôi tin rằng qui vị rất thành-thật, qui vị muốn có được bình-an và sự vui-mừng ngay tức khắc !



Kinh-Thánh nói : « Lòng tự-dục cưu mang sanh ra tội ác, tội ác đã trọn sanh ra sự chết » (Gia-cơ 1 : 15) Thượng-Đế cũng phán nhiều vấn đề quan-trọng liên-quan đến tội-lỗi như là « Tiền công của tội-lỗi là sự chết » (Rô-ma 6 : 23), hoặc « Linh-hồn nào phạm tội thì phải chết, (Ê - xê - chi-ên 18 : 4) Những điều này chứng-tỏ tội-lỗi là một vấn-đề nghiêm-trọng ! Những duyên - cơ đau buồn chỉ có thể đem chúng ta đến những sự đau buồn hơn.

TRẦN TRỌNG LUẬT



Tom Skinner và gia-đình

DA MÀU

VÀ

TỰ - DO

(Tiếp theo Rạng-Đông số 54)

RA ĐI VỚI SỨ-ĐIỆP TIN-LÀNH

« Đó chính là điều Đức Chúa Trời đã làm xuyên qua Con Ngài là Chúa Jêsus-Christ. Kinh-Thánh dạy chúng ta rằng Đấng Christ đã mang bản-tính tội-lỗi của chúng ta lên cây thập-tự với Ngài : « Ngài đã vì gian-ác chúng ta mà bị thương. » Chính vì tội của bạn mà Chúa Jêsus đã chịu chết trên thập-tự giá. Nếu bạn chịu ăn-năn tội và xưng nó ra trước mặt Đức Chúa Trời, Kinh-Thánh tuyên-bố rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho bạn một bản-tính mới, là bản-tính của Đức Chúa Jêsus-Christ. Kinh-Thánh chép : « Nếu ai ở trong Đấng Christ thì nấy là

người được dựng nên mới. Những sự cũ đã qua đi, nầy, mọi sự đều trở nên mới. » Bạn có thể tưởng-tượng là sẽ có gì xảy ra trong cộng-đồng xã-hội da đen nầy, nếu mỗi người chúng ta đều có bản-tính của Chúa Jêsus-Christ, Con Đức Chúa Trời ? Dầu những người khác đã từ chối Ngài, việc đó vẫn có thể xảy đến cho đời sống bạn. Kinh-Thánh chép : « Nhưng hễ ai đã nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền phép để trở nên con-cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài. » Bạn có thể tin ngay tại chỗ bạn đang ở, rằng sự chết của Chúa

Jésus đã dọn sẵn một con đường để bạn được giải-thoát khỏi bản-tính tội-lỗi của bạn. Chính lúc bạn tin nhận Ngài, Chúa Jésus-Christ sẽ bước vào đời sống bạn. Nếu bạn tin cậy vào Chúa Jésus thì cũng như tôi, bạn sẽ thấy rằng mọi vấn đề của đời sống bạn đều được giải-quyết thỏa-đáng trong Ngài. Chắc bạn hỏi :

« Làm sao tôi biết chắc rằng tất cả những điều ông nói là thật ? »
Thưa bạn, chỉ có một cách là hãy thí-nghiệm nó. Hãy cầu xin Chúa Jésus bước vào đời sống bạn. Hãy tin cậy Ngài mà đừng nghi-ngờ. Khi Ngài đến với bạn bạn sẽ trở thành một người mới. Không phải vì bạn sẽ cảm thấy mình là một người mới, nhưng vì Kinh-Thánh dạy rằng bạn chắc chắn sẽ được đổi mới. Tại sao bạn còn chưa chịu mời Ngài bước vào đời sống bạn ngay bây giờ ? Và hãy tin cậy Ngài, để Ngài khiến bạn trở thành một người mới ».

Khi tôi kết-thúc bài giảng, ban hợp-ca bắt đầu hát bài thánh-ca mời gọi : « Tôi nguyện đến liền. » Lòng tôi rung động khi thấy có

độ hai mươi lăm người bước ra khỏi đám đông, đến đứng trước khán-dài để công-khai xưng-nhận Chúa Jésus-Christ làm Cứu-Chúa. Một lần nữa, chúng tôi đã chứng-minh được rằng đạo Chúa Jésus-Christ rất phù-hợp với nhu-cầu của loài người, và Đức Chúa Trời có quyền để cứu tất cả những ai chịu tin-nhận Ngài.

Tại các góc đường, giữa các đám đông và bất cứ nơi nào có thiên-hạ tụ-tập, các cố-vấn và ban-viên trong ban hợp-ca của chúng tôi đích thân tiếp chuyện với những người đàn ông, đàn bà về linh-hồn họ. Những người đang thiếu thốn, khổ-sở này nghe họ nói mà nước mắt tuôn trào, vì các công-tác viên của chúng tôi đang đích thân kêu cho họ nghe là Chúa Jésus đã lo lắng cho họ như thế nào.

Chúng tôi nói với họ rằng Đấng Christ có thể biến đổi họ và cuối-cùng, đổi thay cả khu Harlem. Dầu văn-đề của họ thuộc phạm-vi xã-hội, kinh-tế hay giáo-dục, Đấng Christ đều là câu giải-đáp. Chúa Jésus-Christ bênh-vực cho

chính-nghĩa về dân-quyền, cho sự chiến - đấu dành quyền bình-đẳng ; Ngài bênh-vực tất cả những người muốn có đủ thực-phẩm cho gia-đình mình, những người muốn được sống bất cứ nơi nào mình thích và có thể tự lo liệu lấy. Ngài thông-cảm với ước-vọng của người da đen là muốn có thể đi ăn uống ở đâu tùy ý, muốn cho con-cái họ được giáo-dục đàng-hoàng và tạo ra một tương-lai cho gia-đình họ. Chúng tôi vạch cho họ thấy rằng Đấng Christ không chống lại mọi điều đó, nhưng tất cả đều không quan-trọng bằng việc một người phải tìm cầu Đức Chúa Trời. Đã có hàng ngàn người được nghe Tin-lành và hàng ngàn người đã được cứu.

Chúng tôi cũng được mời giảng đạo Chúa Jêsus trên các đài vô-tuyến truyền thanh, truyền hình. Báo-chí khắp nước đã viết ra cuộc gặp-gỡ của tôi với Chúa Jêsus-Christ, và thế nào Đấng Christ đã vận-hành trong tấm lòng và đời sống của những người hưởng-ứng lời kêu gọi của Ngài, nhất là tại nhiều xóm da đen ở Hoa-kỳ, như khu vực Hough tại

Cleveland là nơi chúng tôi đã tổ-chức các chiến-dịch Tin-Lành, vùng phía Đông Defroit, miền cao-nguyên Pittsburgh và nhiều khu-vực khác nữa mà chúng tôi thấy là có nhiều người da đen hưởng-ứng khi phải đối-diện với những lời mời gọi của Chúa Jêsus.

Năm vừa qua, tôi có cơ - hội diễn-thuyết về tính-cách hợp-thời của Chúa Jêsus trong mấy trăm trường trung-học và cao-đẳng khắp Hoa-kỳ. Ở đó, tôi đã khám-phá được tấm lòng đói khát của người ta đối với thực-tại và chân-lý. Họ muốn thí-nghiệm tính-cách hợp-thời của Ngài đối với các vấn-đề xã-hội. Nhất là tôi khám-phá ra rằng đám người trẻ da trắng không còn theo đuổi quan-niệm kỳ-thị chủng-tộc của cha ông họ nữa. Họ rất quan-tâm đến việc gặp gỡ và tìm hiểu người da đen. Họ muốn nghe chuyện của một người đã xuất thân từ những vực sâu truy-lạc, được sanh ra và lớn lên trong một khu-vực của người da đen, chịu nhiều bất-công xã-hội mà tất cả người da đen khắp Hoa-kỳ đều phải chịu, nhưng cũng

là người đã tìm được câu giải-
đáp cho tất cả các vấn-đề ấy.

Cuối-cùng, vì chức-vụ Đức
Chúa Trời phó-thác cho chúng
tôi là đem Tin-Lành của Đấng
Christ cho cả số người da đen
rất đông-đúc khắp Hoa-kỳ trở
thành quá nặng-nề, nên tôi bắt
đầu cầu-nguyện xin Chúa sai thêm
người phụ-tá truyền giảng, phụ-
tá thư-ký, và nhiều người khác
nữa sẽ đứng lên cùng chia xẻ
với chúng tôi trong chức - vụ
này.

Tháng chạp năm 1966, "Hội
Truyền-đạo Tin-Lành trên đài
phát thanh của Tom Skinner"
được cải-tổ để trở thành "Hội
Truyền-đạo Tin-lành Tom Skin-
ner." Một Ủy-ban quản-trị gồm
nhiều vị Giám-đốc đã được thêm
vào để giúp đỡ phần thiết-lập kế-
hoạch và cầu-nguyện cho chức-
vụ của chúng tôi. Họ phụ-trách
việc thảo-hoạch chính-sách và
phác-họa chương-trình phải làm
sao cho công-tác phổ-biến Tin-
lành được thực-hiện thật hữu-
hiệu dưới sự chỉ-dẫn của Đức
Thánh-Linh. Số người này đã
đem một sức sống mới, một
nguồn sinh-lực mới cho chức-vụ
phổ-biến Tin-lành trên đài phát-

thanh, qua những chiến-dịch Tin-
lành, việc cá-nhân truyền-đạo và
sách vở báo chí. Ủy-ban ấy cũng
giúp chúng tôi có thể hiệp một
đề thông-công trong sự cầu-
nguyện với tổ-chức Tin-lành khác
của người da đen có cùng tâm-
chí với chúng tôi để thực-hiện
công-tác vô cùng lớn-lao là giới-
thiệu cho thời-đại của chúng ta
được biết Đấng Christ để đây
mạnh cuộc cách-mạng thuộc-linh
được song song với cuộc cách-
mạng xã-hội.

Chúng tôi muốn có cuộc cách-
mạng tinh-thần sẽ biến đổi tấm
lòng, đời sống con người, và
nhất là truyền-đạt được cho
người da đen tại Hoa-kỳ ý-thức
rằng họ có thể vừa là một người
da màu mà cũng vừa có tự-do.
Tôi muốn nói đến sự tự-do đích
thực. Một người vẫn chưa thực-
sự được tự-do bởi vì đã được
độc-lập về phương-diện chính-trị,
xã-hội hay kinh-tế. Nhưng Chúa
Jêsus đã dạy : " Các ngươi sẽ
biết lẽ thật (chân-lý), và lẽ thật
sẽ buông-tha các ngươi. » Rồi
trong Giăng 14, Chúa Jêsus đã
nói về chính Ngài rằng : « Ta là
đường đi, lẽ thật và sự sống.... »
Nói khác đi, muốn thấu triệt chân-
lý thì phải biết rõ Đấng Christ.

Đã biết rõ Đấng Christ, tức là đã được tự do. Tạ ơn Đức Chúa Trời, tôi đã biết Jê-sus-Christ là Chúa-tên trời đất, và Ngài đang sống trong tôi. Ngài sẽ chẳng bao giờ lìa bỏ tôi hay quên tôi. Tôi đã được sự an-ninh vượt hẳn mọi hiểu-biết của loài người. Tôi đã được đặc-quyền là chờ đợi Ngài thỏa-mãn mọi nhu-cầu của đời sống tôi. Ngài sẽ tiếp-tục làm điều đó vì tôi đã biết được chân-lý : tôi biết Đấng Christ và Ngài đã giải-phóng cho tôi được tự-do. Tôi là người da đen. Nhưng tôi là một người tự-do.

Là một cậu bé vốn được sanh ra trong khu dành cho người da đen, là một cậu bé lớn lên trong sự kỳ-thị chủng-tộc, trong sự thù-hận, nhiệt-cuồng, cảm thấy trong thâm tâm mình ghét cay ghét đắng những người không cùng một dòng giống với mình, tôi tha-thiết nài xin bạn hãy suy-gẫm những lời phán của Chúa Jê-sus-Christ.

Tôi không bảo rằng một khi bạn đã tiếp-nhận Chúa Jê-sus-Christ vào đời sống, thì vấn-đề kia sẽ biến mất ngay. Tôi không bảo rằng một khi bạn đã tiếp-nhận Chúa Jê-sus-Christ vào đời sống bạn, thì những thành-kiến xấu sẽ không tồn-tại nữa, thì thế-giới sẽ lập-tức trở thành một chỗ sinh sống tốt-đẹp hơn, thì sự cuồng-nhiệt, hận-thù trong xứ

của bạn ở sẽ lập-tức tan-biến ngay. Nhưng tôi chỉ nói thật đơn-giản rằng sự hiến-thân cho Con Người tên là Jê-sus-Christ sẽ có thể giúp bạn đương-đầu với những hoàn-cảnh khó-khăn ấy và thắng được chúng.

Có một câu rất lạ-lùng bảo rằng : « Đức-tin là sự chiến-thắng chinh-phục được thế-gian. » Đức Chúa Trời không hứa là sẽ cất đi mọi hoàn-cảnh, cất hết mọi vấn-đề của chúng ta, nhưng Ngài đã hứa một phương-pháp cho chúng ta đương đầu với chúng.

Tôi biết ý nghĩa của sự kỳ-thị trong xứ này. Tôi biết ý-nghĩa của việc thức dậy buổi sáng, soi mặt vào gương và biết rằng mình là một người da đen, bị nhiều phần-tử trong cái xã-hội này xem mình là hèn-hạ. Tôi biết ý-nghĩa của những cái nhìn khinh-bí, những cái liếc xéo oán-hờn. Nhưng tôi cũng biết thế nào là được tự-do. Tôi là một người da đen, nhưng tôi được tự-do. Tôi có màu da khác, nhưng linh-hồn tôi đã được giải-thoát. Tôi biết được làm con Đức Chúa Trời, được kế-nghiệp Chúa Jê-sus-Christ, được ngồi chung với Ngài trong các nơi trên trời tức là địa-vị cao nhất trong xã-hội của thế-gian này, là thế nào. Tôi là một người da đen, nhưng tôi là một người tự-do.

HẾT

BÊN TRONG CÁI CHÉN

(Tiếp theo trang 17)

và có lẽ Ngài bắt đầu tự vấn chính mình, có phải đây là đường lối, có thể nào đây là ý muốn của Cha Ngài ?

Nhìn vào mặt Ngài, chúng ta thấy bóng-dáng sự sầu-khổ này sâu-xa hơn cả sự khổ-nhục. Sự sầu-khổ này tiêm-tàng mãnh-liệt trong Ngài mà không có ngôn-ngữ nào của loài người có thể diễn-đạt được. Ngài sẽ mang tất cả tội ác của nhân-loại và sẽ chiến đấu đến cuối cùng để diệt nó. Hiện tại, Chúa chúng ta đã chịu đựng sự đau-đớn tinh-thần cũng như Ngài đã đứng trước thập-tự giá.

Kinh-Thánh phán rằng Ngài đã mang vào bản-thân, tội ác của chúng ta. Ngài không bao giờ vương tội. Ngài là con độc-sanh của Đức Chúa Trời, là Đấng thánh khiết và công nghĩa, thế nhưng tất cả những sự ; ê-tiện, ô-ũế, đục-vọng và thô-bỉ của thế-gian được

chất lên Ngài. Ngài đã trở nên tội vì tội của chúng ta. Hãy nghĩ về điều này ! Đây là sự chết sâu thẳm nhất của tất cả. Đây là sự đau khổ của ngôi vườn và thập-tự giá đã khiến Ngài phải kêu lên : *« Đức Chúa Trời ơi ! Đức Chúa Trời ơi ! Sao Ngài lia bỏ tôi ? »*

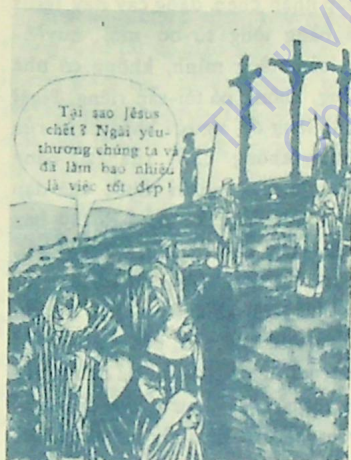
Ông Campbell Morgan nói, chúng ta không thể hiểu cái gì đã thay đổi chỗ trong chốc lát đó ; sự sáng cũng là sự đui-mù. Có một điều bí-mật mà không người nào trong chúng ta có thể thấu hiểu, chúng ta chỉ biết trên Thập-tự-giá kia, Jêsus cắt tội-lỗi và đã chết trong chỗ chúng ta. Ngài đã bị *« Đức Chúa Trời đánh - đập và làm cho khốn khổ. »* Từ một điểm đứng trong thế-gian, sự chết của Đấng-Christ là một cách sát-nhân, một sự hành-hình ; nhưng trong phương-diện đời đời của nó, nó là một chức-vu thiêng-liêng.

Mắt khác, Kinh-Thánh dạy rằng :
 ất cả chúng ta là tội nhân. Mỗi
 người trong chúng ta đã phạm tội
 chống nghịch với Đức Chúa Trời,
 và Ngài đang nói cùng chúng ta :
 ‘Ta muốn tha thứ các ngươi. Ta
 muốn ban cho các ngươi một sự
 sống mới và làm thành một người
 mới. Ta muốn ban cho các ngươi
 sự bình-an và vui-mừng. Ta muốn
 mua chuộc các ngươi khỏi địa-vị
 tội-mọi của tội-lỗi và đem các
 ngươi về trên thiên-dàng. Nhưng
 ta chỉ có thể thực-hiện được điều
 đó tại thập-tự giá. Ta sẽ gặp các
 ngươi — không phải trong cuộc
 sống, trong nhà, hoặc trong công
 việc — nhưng tại thập-tự giá. ’

ĐIỀU ĐƠN-GIẢN LÀ KHÔNG CÒN ĐƯỜNG LỐI NÀO KHÁC

Nếu đã có một đường lối nao
 khác chắc hẳn Đức Chúa Trời sẽ
 tìm gặp nó và Ngài sẽ không bao
 giờ sai Con đến Thập-tự-giá. Nếu
 quý vị có thể tự giải-cứu chính
 mình bằng đường lối nào khác mà
 không cần đến thập-tự giá của
 Jê-sus-Christ trong sự ăn-năn tội và
 đức tin đến Ngài, thì sự ban Con
 của Đức Chúa Trời để chịu chết
 là luống-nhưng.

Đó là lý do lại sao nhiều người
 bị hụt mất sự cứu rỗi. Họ nói :
 ‘Hãy cho tôi những lời dạy-dỗ
 của Chúa Jê-sus-Christ, hãy cho
 tôi những bài giảng trên núi,
 nhưng đừng nói về thập-tự giá.’
 Thập-tự giá là vật mà chúng ta
 không thích bởi nó làm nhục chúng
 ta. Và chúng ta không muốn bị
 nhục. Chúng ta muốn Đấng Christ
 nhưng cũng muốn tội-lỗi, bần-
 ngã và thể-gian. Thế nhưng, thập-
 tự giá nói với quý vị và tôi, rằng
 không thể có cả hai được. Quý vị
 và tôi phải từ bỏ tội-lỗi và làm-
 lẠc đỂ đến thập-tự giá của Ngài,
 để dòng huyết Ngài tẩy thanh cho.



Chúa Jêsus không thể hành-động trong chúng ta một cách đầy trọn và không thể bày-tỏ chính mình Ngài qua chúng ta nếu chúng ta chưa từ bỏ bản-ngã và chịu fan vỡ lòng mình trước thập-tự giá.



Quý vị đã thấy được bản-ngã của mình chưa? Bản-ngã khó đầu-phục, bản-ngã luôn biện-hộ lỗi-lầm cho mình, muốn đi theo đường riêng, bản-ngã luôn tìm kiếm tư lợi và vinh hiển riêng. Nhiều lúc chính bản-ngã cố tạo cho chúng ta một đời sống Cơ-đốc nhân, nó muốn làm công việc của Đấng Christ. Chính bản-ngã luôn luôn bị kích-thích, ghen-tị, phẫn-uất, chỉ-trích và lo-lắng. Chính bản-ngã với thái-độ của nó đã tạo ra khó-khăn và không chịu đầu-phục người khác. Chúng ta cũng biết chính vì bản-ngã đó của loài người

mà Jêsus phải bị treo trên cây gỗ. Và nếu chúng ta bằng lòng từ bỏ nó, đến với thập-tự giá, chúng ta mới có thể tìm được sự tương-giao với Đức Chúa Trời.

Tinh-thần chịu chết của Jêsus vì cơ chúng ta là động-cơ thúc-đẩy chúng ta chịu đến thập-tự giá. Chúng ta thấy Ngài trong hình dáng Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là giá cần nắm giữ hay cần phải bám chặt vào, nhưng đã từ bỏ vì cơ chúng ta và tự mang lấy hình-dáng một người đầy-tớ — đầy-tớ của Đức Chúa Trời và đầy tớ của người. Khi chấp nhận chén đắng cay này Jêsus đã bằng lòng từ-bỏ mọi quyền-lợi của riêng mình, không có nhà riêng, không có tài-sản riêng, Ngài bằng lòng để người khác chủ-rửa nhưng không chủ-rửa lại, bằng lòng để cho người khác chà-đạp lên mình song không báo-thù hay bênh-vực cho mình. Trên hết, chúng ta thấy Ngài hoàn-toàn từ bỏ khi Ngài khiêm-nhường đi đến Gò-gô-tha để trở nên con dê bị đuổi ra ngoài sa-mạc, mang lấy tội lỗi của loài người nơi thân-thể trên thập-tự giá. Đa-vít đã nói về

Ngài trong Thi-Thiên : *‘Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu. Là điều ô-nhục của loài người, và vật khi dễ của dân-sự.’* (22 : 6). Ngài là một con trùng bị Đức Chúa Trời và loài người dày đập trên cây gỗ, Ngài đã tình nguyện như vậy vì chúng ta, để chúng ta giống như Ngài—một con trùng chớ chẳng phải người.

Làm thế nào mọi người có thể trở lại với sự thương-yêu của Jê-sus-Christ ? Chỉ có một cách duy nhất là từ-bỏ bản ngã để đến với thập-tự giá trong hình ảnh một con trùng.

Có nhiều chức viên Hội-thánh thông hiểu tất cả giáo nghi và điều lệ của giáo-hội, nhưng chưa biết Jê-sus Christ thật sự. Thế rồi trong một dịp lạ lùng Đấng Christ cũng đã đến với họ, biến đổi và tẩy-thanh họ. Ngài sẽ hành - động tương-tự cho quý vị hôm nay, nếu quý vị đến thập-tự giá và đặt sự sống của quý vị trong tay Ngài. Ngài sẽ khiến: quý vị được vui trong sự hiểu biết rằng tội lỗi của quý vị được tha thứ và quý vị đang trên đường đến thiên đàng.



Kính thưa quý vị,

Hắn quý vị đã thấy được một vài yếu-tố chưa đựng bên trong chén đắng cay của Đấng Christ ? Quý vị cũng đã hiểu tại sao Ngài phải chấp nhận chén đắng cay mà không hối tiếc?— Tất cả vì cơ quý vị và tôi.

Kinh - Thánh chép rằng, khi Giu-đa Ích-ca-ri-ốt lla phòng tiệc và ra ngoài để lập mưu phản Chúa thì **‘TRỜI ĐÃ TỐI’** Điều tương-tự, khi chúng ta từ chối thập-tự giá và tách rời Ngài, bấy giờ đời sống chúng ta cũng nhuộm đầy **‘MÀU ĐEN TỐI.’** Quý vị đã dọn cho mình một thái-độ nào qua sứ điệp hôm nay ? Nguyên Chúa dọn dất quý vị đến cùng Ngài.

NGUYỄN HỮU TÍN

◉ NHÀ KHOA-HỌC VỚI NIỀM-TIN CƠ-ĐỐC ◉

(Tiếp theo trang 9)

RCA. Tiến-Sĩ Engstrom ngồi sau một cái bàn rộng hình bán nguyệt và đã trả lời những câu hỏi của tôi một cách thận trọng, suy nghĩ. Đôi lúc ông dè-dàng nói, « Tôi không biết rõ, » hoặc « Tôi không có đủ kinh-nghiệm về vấn-đề ấy. » Ông thường hay ngừng lại vài giây đồng hồ để suy-nghĩ trước khi cất tiếng trả lời. Là người đã từng phỏng-vấn nhiều nhân-vật lãnh-đạo trong các giới kinh-doanh, khoa-học, chính-trị và tôn-giáo, tôi không khỏi sửng sốt trước phững câu trả lời chính-xác và thẳng-thắn của Tiến-Sĩ Engstrom.

Tôi biết hãng RCA đã bán hơn hai triệu máy truyền hình màu và đen trắng trong năm 1965 và đang bắt đầu làm một loạt chín Vệ Tinh Tiros mới cho Sở Thời-Tiết Hoa Kỳ, hãng đang bận lo tìm tôi sáng chế những máy điện tử cho chương-trình Apollo đưa người lên mặt trăng, hãng đã khai triển được những máy chiếu tia sáng « laser » mới khả dĩ dùng trên bãi chiến-trường, hãng đã ký hợp đồng nhận điều-hành và bảo-trì các máy-móc điện-tử trong Hệ-Thống Bảo-Động Cấp-Thời Hỏa-Tiến Đầu Đạn Nguyên Tử, và hãng còn hoạt-động trong

GIÁ BÁO RẠNG ĐÔNG

Vi vật-giá và công-giá đều gia-tăng nên kể từ số này, giá báo RẠNG-ĐÔNG mỗi số là 20đ.00 thay vì 15đ.00.

Giá báo mua dài hạn trọn năm là 220đ.00, kể cả cước-phi.

Mong quý vị độc-giả cứ tiếp-tục mua đọc và cõ-động cho tờ báo của chúng ta. Xin đa tạ.

R. Đ.

nhieu dự án khác từ việc theo dõi các vệ tinh, liên lạc viễn thông địa-cầu tới soạn đĩa nhạc. Câu hỏi thứ nhất của tôi liên-hệ đến lời tuyên-bố của Tiến-sĩ Engstrom, « Ngày nay khác hẳn trước kia, những tác-dộng chính gây nên mọi sự biến-cải chính là khoa-học và kỹ-thuật. » Tôi hỏi ông, « Như vậy có nguy hiểm gì không? »

Tiến-sĩ Engstrom nheo trán đáp, « Một trong những mối nguy-hiêm là sự-kiện trong khi chúng ta chưa hiểu biết nên sử-dụng một phát-mình sáng-chế mới như thế nào thì đã có một phát-mình sáng-chế mới khác xuất hiện. Điều này cũng có nghĩa là chúng ta dùng kỹ-thuật tạo nên những khí cụ nhanh chóng quá sức « tiêu-hóa » của chúng ta. Cách đây kê cũng không lâu lắm, khoảng thời - gian giữa một phát-mình khoa-học với việc sử-dụng thực-tiễn phát-mình ấy cách nhau tương đối khá xa đủ để cho ta « tiêu-hóa » phát-mình ấy. Nhưng nay có một sức hấp dẫn quá nhanh về cái mới khiến chúng ta không còn cơ-hội phản-ứng lại. Tôi đang nghĩ rất nhiều

đến ảnh-hưởng của mọi thứ phát-sinh từ khoa-học và kỹ-thuật tác-dụng trên đời sống hằng ngày của chúng ta.

« Hãy lấy tốc-độ du-hành làm ví-dụ. Trên một trăm năm trước đây khi người ta còn đi ngựa hay dùng thuyền, tốc-độ di-chuyển bị giới-hạn theo tốc-độ của con vật người cưỡi hoặc theo tốc-độ của chiếc thuyền buồm lướt trên mặt nước. Nhưng từ trên một trăm năm trở lại đây bắt đầu có máy chạy bằng hơi nước, rồi đến xe hơi, và máy bay, và vào khoảng Thế Chiến II con người đã có thể di-chuyển theo tốc-độ của âm thanh. Nay vào khoảng giữa thế-kỷ thứ 20 con người có thể dùng hỏa-tiến để thoát khỏi hấp-lực của trái đất. Thêm một ví-dụ khác nữa là ngành vô tuyến viễn thông. Chúng ta đang bước vào giai-đoạn mà nhờ vệ-tinh viễn-thông hết thấy mọi người trên trái đất đều có thể nhìn thấy và nghe thấy một người khác nói đầu người ấy ở bất cứ nơi nào trên địa-cầu. Một ví-dụ thứ ba mà ta có thể kể ra là sức bộc-phá. Ngày nay con người đã có sẵn trong tay những chất

«Ồ có sức mạnh hàng triệu lần lớn hơn hồi cách đây mới vài ba chục năm.»

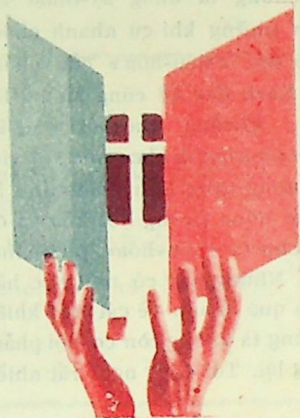
«Làm thế nào ngành kỹ thuật lại tiến bộ mau chóng đến như vậy?» Tôi cất tiếng hỏi.

Tiến-sĩ Engstrom đáp, «Đề giải-thích, tôi xin được phép lùi trở lại hồi cách đây trên một thế-kỷ. Vào lúc ấy nhà kỹ-sư chuyên-nghiệp đã gia-nhập các lực-lượng kỹ-nghệ. Tôi khi bước vào thế-kỷ hiện-đại, các khoa-học-gia cũng tìm thấy một chỗ đứng trong hoạt-động kỹ-nghệ. Trong khoảng thập niên mở đầu vào năm 1895 là thời-kỳ có nhiều khám-phá nền tảng, như khám-phá ra Quang-Tuyến X, ra-di-om, điện-tử, bước khởi đầu của thuyết-tương đối và của khái-niệm về cơ-khi lượng-tử. Tiến-bộ của chúng ta trọng những thập-niên vừa qua đều nhờ dựa vào những khám-phá nền tảng này.

«Kể đến thời-kỳ Đệ Nhị Thế-Chiến ta được chứng-kiến một sự kết-hợp mới mà ta có thể coi như một hôn-phối giữa giới

khoa học và kỹ-thuật, và theo ý tôi thì đây là một trong những biến-cổ quan-trọng nhất của thời-đại gần đây. Chính sự kết hợp này đã đẩy mạnh công-cuộc phát-triển từ một ý-niệm sơ-khởi tới chỗ áp-dụng thực-tiễn. Đề sáng tỏ hơn tôi xin nhắc lại một lời tuyên bố ta thường được nghe thấy: «Trong tất cả các khoa học và kỹ thuật gia đã từng sống trên trái đất, đại đa số hiện đang sống ngày nay.»

«Là một kỹ-sư, ông đã từng giữ một vai trò quan-trọng trong việc sáng-chế ra những khí-cụ có thể dùng trong mục-dịch quân-sự.» Tôi hỏi. «Vậy có bao giờ ông cố mặc cảm tội-lỗi đối với việc ông làm không?»



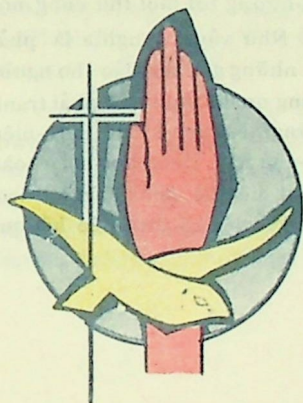
Tiến-Sĩ Engstrom ngừng lại một giây ngắn-ngủi, rồi đáp. «Tôi không chắc là tôi có mặc-cảm tội-lỗi như tôi thấy có ở một vài người hoạt-động trong chương-trình nguyên-tử vào khoảng cuối Thế-Chiến II. Nhưng người ta không khỏi băn-khoăn tự hỏi không biết mình đã làm một điều phải hay quấy khi khai-triển một khí-giới dùng vào chiến-tranh tàn-phá. Tuy nhiên khi nào ta khai-triển được một cái gì có thể dùng vào chiến tranh tàn phá thì đề đền bù lại ta cũng thấy có thể dùng vào mục-đích hòa-bình. Hoặ giả một cái gì được khai-triển nhằm mục-đích hòa-bình cũng lại có thể dùng vào trong mục-đích quân-sự nữa. Theo chỗ tôi lý-luận thì con người được Đấng Tạo-hóa ban cho cái tự-do làm mọi việc này, và có một kế-hoạch toàn diện mà bằng cách này hay cách khác chúng ta đang đưa tới chỗ thành-tựu.»

«Tôi được biết ông là một nhân vật của Giáo Hội và một học-giả Thánh Kinh,» tôi nói. «Vậy trong thế-giới đang thay đổi ngày nay Cơ-Đốc-nhân giữ vai trò gì?»

TIN-LÀNH

«Theo tôi, tôi không nghĩ rằng Đấng Tạo-hóa có ý-định cho chúng ta rút ra khỏi thế-giới này. Tôi nghĩ rằng Thượng-Đế sử-dụng con người chúng ta tới mức độ con người theo sự hướng dẫn của Chúa. Tôi hy-vọng một vài điều được khá hơn bởi vì tôi đã nhìn chúng bằng con mắt của một Cơ-Đốc-nhân có đức-tin và tôi đã hành-động thích nghi. Tôi cũng tin rằng tôi đã có những công việc phải làm vì tôi là một Cơ-Đốc-nhân tin tưởng, nếu không thì tôi đã không có.»

Tôi cảm thấy sự lưu tâm đặc biệt của Tiến-sĩ Engstrom về điểm này và tự hỏi không biết ông có nhận thấy sự khác biệt giữa vai trò của cá nhân người Cơ Đốc với trách nhiệm của đoàn thể giáo hội.



« Theo tôi nghĩ thì rõ ràng có một sự khác biệt. Tôi cho rằng Hội-thánh — đầu là một đơn-vị có tinh-cách giáo-phái hay vô giáo-phái có trách-nhiệm chủ yếu và đó là làm chứng về Thượng-Đế và rao giảng rằng sự cứu rỗi con người chỉ có thông qua Đấng Christ và nhờ hành động cứu chuộc của Ngài. Tôi tin rằng giáo-hội đang bước vào con đường sai lầm khi giáo-hội đứng ra làm việc gì mà không có Đấng Christ làm trung-tâm điểm. Và đây hình như là một vấn-đề đã được một khuy-nh - hướng trong giáo-hội hữu-hình ngày nay đang nêu lên.

« Công việc của cá nhân người Cơ Đốc là theo đúng niềm xác tín mà mình đã được hiểu và hướng dẫn và phải sống sao cho tín-ngưỡng Cơ-Đốc của mình có ảnh-hưởng tới mọi thứ cùng một lúc. Như vậy có nghĩa là phải làm những gì thiện-hảo cho người chung quanh mình và phải tránh những gì là ích-kỷ để thực-hiện kết-quả này. Khoa-học hoàn-toàn không liên-hệ đến luân-lý đạo-đức và việc có đưa đến kết-quả

tốt hay xấu hoàn toàn tùy thuộc vào việc con người làm gì với kết-quả đó. Tôi thường nghĩ đến Thi-Thiên đoạn 8 theo đó thì mọi thứ được giao cho con người kiểm-soát. Tôi thấy rằng Tân-Uớc, đặc-biệt là Hê-bơ-rơ 2, nói rằng không phải tất cả đã được giao cho người và rằng Đấng Christ ngự-trị trên hết thấy những gì Ngài sáng-tạo. Nhưng tôi vẫn không thấy có lý-do nào để con người cảm thấy rằng Thành-Kinh đã đặt một giới-hạn cho sự thí-nghiệm và khám-phá của con người qua khoa-học.»

Được biết rằng Tiến-sĩ Engstrom là vị Tổng Giám-đốc của một trong những công-ty lớn nhất hoàn cầu và ông lại còn là chủ-tịch hội hợp-doanh của các tín-hữu, thuộc giáo-hội ở Princeton, New Jersey, tôi ngổ ý xin ông cho biết ý-kiến về sự tham-gia của giới tin-đồ vào các công việc của Hội-thánh địa-phương.



« Người tin-đều cần phải tham gia chứ » ông tuyên bố. « Hai vợ chồng tôi đều có chân trong một chi-hội Tin-lành nhỏ, độc-lập. Tôi cảm thấy rằng với tư-cách một cô-động, tôi có thể sử-dụng kinh-nghiệm kinh-doanh để giúp giáo-hội, và đồng thời tôi cũng lấy làm sung sướng được phục-vụ nữa. Trong tôi như có một cái gì khiến tôi cảm thấy đây là một việc phải nên làm. Nhưng trở lại với vai trò của Hội-thánh, tôi nghĩ rằng chúng ta không nên biến giáo-hội thành một tổ-chức chính-trị. Tôi cũng không cho rằng chúng ta được giao phó cái trách-nhiệm thay đổi con người. Chúa đã trao cho các môn-đồ Ngài cái nhiệm-vụ — và từ đây truyền xuống cho tới chúng ta — đưa dẫn mọi người đến với Chúa và để chính Ngài thực-hiện việc thay đổi. Nhiệm-vụ chính-yếu của giáo-hội là đưa dẫn mọi người tới Đấng Christ và lo bồi-dưỡng họ trong đức-tin.

« Kinh-nghiệm về kinh-doanh đã dạy cho tôi hay biết sự cần thiết phải có một hiến-chương cho mỗi việc và phải theo sát hiến-chương ấy trong sự tin tưởng và cung-hiến hoàn-toàn.

Trong đời sống Cơ Đốc và trong Giáo hội, Thánh Kinh là Hiến-chương của chúng ta, là uy quyền tối thượng của đời sống. Chúng ta cần phải chấp-nhận điều đó trong đức-tin và phải cầu xin được chỉ dẫn để hiểu thấu. Rồi thì chúng ta cần phải tôn Đấng Christ là Chúa của toàn thể đời sống chúng ta. »



« Chắc Tán-sĩ cũng biết có một số người ngày nay cho rằng Thượng-Đế đã chết, » tôi nói. « Tán-sĩ có thấy bằng chứng nào cho rằng Thượng-Đế, đang sống và đang ngự trị trong thời đại chúng ta không ? »

« Trước hết, tôi không hiểu trong câu nói « Thượng Đế đã chết ! » người ta có ý muốn, hay có ý định nói gì. Tôi cho rằng đây là nằm trong một khuynh-hướng hiện-đại nhằm làm suy

giảm địa-vị của thần quyền trong xã-hội chúng ta.



« Thứ đến, tôi cho rằng bất kể vấn-đề bằng cách nào hoặc phải-mất một thời gian bao lâu để thế-giới vật-chất thành hình, đây là một công-trình Sáng-Tạo của Thượng-Đế theo một kế-hoạch mà tôi hay một ai khác có thể hoặc không thể hiểu nổi. Là một người đã từng tiếp-xúc với khoa-học và kỹ-thuật, tôi nhìn thấy cả một họa-đồ tỉ-mỉ và hết sức thú-tự đã được dùng trong việc sáng-tạo. Tôi tin rằng bàn tay Chúa vẫn còn ở trong công cuộc Sáng Tạo của Ngài, nhất là khi tôi nhìn thấy tất cả những gì đang lần mở ra trước mắt và đem đối chiếu những thứ ấy với những lời tiên-tri trong Thánh Kinh. Tôi cho rằng nhiều biến-chuyển đang diễn ra lúc này báo cho ta thấy trước rõ hơn bao giờ hết về sự tái-làm của Đấng Christ. Tất cả những gì đang

biến-chuyển tiếp-diễn trên thế-giới, dầu ở trạng-thái vật-chất hay không, đối với tôi cũng đều chứng-tỏ rằng thế-giới đang tiến theo-kế hoạch của Thượng-Đế chứ không phải của chúng ta. Phải, tôi tin rằng quyền-lực của Thượng Đế là trọn vẹn, uy quyền của Chúa là tuyệt-đối và tối-hậu, rằng Thượng-Đế vừa là Đấng Sáng-Tạo và Đấng Chuộc Tội; trong ơn Thần-Hựu của Ngài, Thượng-Đế đang kiểm-soát các tạo-vật của Ngài và Ngài ngự trị trên mọi công việc của người, và để vì việc này Đấng Christ vừa là công cụ của Thượng Đế, vừa là mối tiếp-xúc của chúng ta.»

Gần một tiếng đồng hồ đã trôi qua. Biết rằng thời giờ đối với Tiến-Sĩ Engstrom rất quý giá nên tôi phải nói, « Trước khi từ-biệt, tôi xin phép được hỏi Tiến-sĩ về đức-tin của riêng ông? Ông bắt đầu tin nhận Đấng Christ vào hồi nào? »

Tiến - Sĩ Engstrom hạ thấp giọng và thành kính nói về thời-kỳ ông mới được giảng dạy về đạo Cơ-Đốc. « Tôi tin nơi Đấng Christ khi còn là một thiếu-niên,» ông nói, « lúc tôi chịu ảnh hưởng

và được song thân tôi giảng dạy về đạo Cơ-Đốc. Trải qua nhiều năm, khi con trai tôi vào đại-học hai vợ chồng tôi lại một lần nữa cung-biến mình cho Chúa Christ. Lúc ấy cháu nó ở vào cái tuổi mà một thiếu niên đang băn khoăn không biết có nên chấp nhận những gì người khác tin tưởng và nó muốn trải nghiệm lại tất cả. Chính tự nó tìm thấy trong niềm tin Cơ-Đốc lời giải đáp cho chính nó. Nguồn phấn-khởi và nhiệt-tình của con tôi cũng đã ảnh-hưởng phần nào trên cha mẹ nó.»

Cuộc phỏng-vấn chấm-dứt. Tôi từ-biệt Tiến-Sĩ Engstrom, bước ra khỏi văn phòng, đi qua nhiều

khung cửa cánh làm bằng gỗ qui và qua những hành-lang lát đá cẩm-thạch. Một lát sau tôi đã ở dưới đường, đứng từ đó nhìn lên cơ sở vĩ-đại của hãng RCA. Chiều cao của tòa sở này nói lên cái địa-vị quan-trọng của hãng RCA trong thế giới ngày nay. Tôi thấy hân hoan tràn ngập trong lòng khi biết rằng vị Tổng Giám-đốc của tổ chức quan-trọng này, Tiến-Sĩ Engstrom, là một Cơ-Đốc nhân khiêm-nhường, một khoa-học gia tài-ba thông-thái, lại cũng là người vững-vàng quả quyết trong đức-tin của mình.

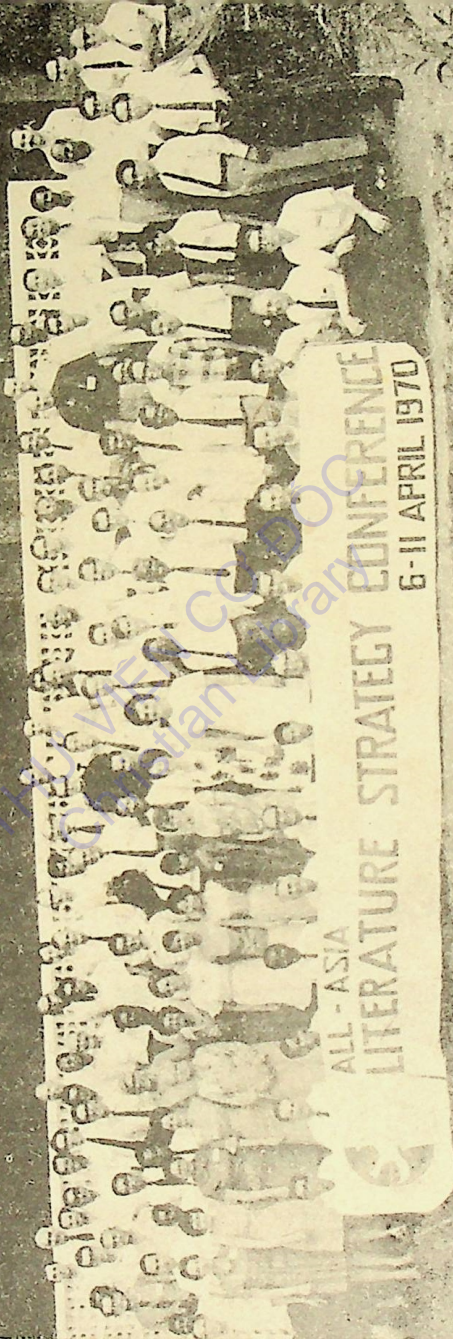
Trích dịch quyền

Những con người phiêu lưu với
Thượng-Đế(Adventurers With God)

Xin Bạn Đọc chú ý :

Sau khi đọc tập RANG-ĐÔNG này, nếu bạn muốn tin Chúa hoặc tìm hiểu thêm về giáo-ly Tin-lành, xin bạn liên-lạc với vị Mục-sư tại chi-hội Tin-lành nơi bạn ở, hoặc nếu bạn là quân-nhân xin liên-lạc với Mục-sư Tuyên-úy Tin-lành nơi Vùng Chiến-thuật của bạn để được chỉ-dẫn thêm những điều cần-thiết. Hoặc nếu tiện, xin bạn cứ viết thư về cho bản báo để được tặng thêm những sách nhỏ cất nghĩa chân-ly cứu-rỗi theo địa-chỉ dưới đây :

Ông NGUYỄN-VĂN-VẠN
Chủ-nhiệm RANG-ĐÔNG
5113 đường Hòa-Hung
SAIGON



ALL-ASIA

LITERATURE STRATEGY CONFERENCE

6-11 APRIL 1970

